

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
936	H46.02.02.001.100.1261	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 9 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	9/1973	9/1973	33				34	34	Bình thường
937	H46.02.02.001.100.1262	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 9 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	9/1973	9/1973	49				55	55	Bình thường
938	H46.02.02.001.100.1263	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 9 (tập IV)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	9/1973	9/1973	77				78	78	Bình thường
939	H46.02.02.001.100.1264	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 9 (tập V)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	9/1973	9/1973	103				110	111	Bình thường
940	H46.02.02.001.100.1265	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 10 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	10/1973	10/1973	122				130	130	Bình thường
941	H46.02.02.001.100.1266	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 10 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	10/1973	10/1973	116				118	118	Bình thường
942	H46.02.02.001.100.1267	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 11 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	11/1973	11/1973	82				87	87	Bình thường
943	H46.02.02.001.100.1268	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 11 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	11/1973	11/1973	71				82	83	Bình thường
944	H46.02.02.001.101.1269	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 11 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	11/1973	11/1973	76				101	89	Bình thường
945	H46.02.02.001.101.1270	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 12 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	12/1973	12/1973	92				101	101	Bình thường
946	H46.02.02.001.101.1271	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 12 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	12/1973	12/1973	136				145	143	Bình thường
947	H46.02.02.001.101.1272	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 1	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	01/1974	01/1974	137				144	150	Bình thường
948	H46.02.02.001.101.1273	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 2	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	02/1974	02/1974	180				215	222	Bình thường
949	H46.02.02.001.101.1274	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 3	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	3/1974	3/1974	256				272	284	Bình thường
950	H46.02.02.001.101.1275	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 4 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	4/1974	4/1974	31				44	43	Bình thường
951	H46.02.02.001.101.1276	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 4 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	4/1974	4/1974	72				127	127	Bình thường
952	H46.02.02.001.102.1277	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 4 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	4/1974	4/1974	48				53	53	Bình thường
953	H46.02.02.001.102.1278	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 5	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	5/1974	5/1974	177				210	215	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
954	H46.02.02.001.102.1279	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 6 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	6/1974	6/1974	35				44	43	Bình thường
955	H46.02.02.001.102.1280	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 6 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	6/1974	6/1974	140				141	142	Bình thường
956	H46.02.02.001.102.1281	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 6 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	6/1974	6/1974	18				26	28	Bình thường
957	H46.02.02.001.102.1282	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 7 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	7/1974	7/1974	43				49	49	Bình thường
958	H46.02.02.001.102.1283	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 7 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	7/1974	7/1974	117				118	117	Bình thường
959	H46.02.02.001.102.1284	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 7 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	7/1974	7/1974	76				85	86	Bình thường
960	H46.02.02.001.102.1285	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 8 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	8/1974	8/1974	79				80	79	Bình thường
961	H46.02.02.001.102.1286	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 8 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	8/1974	8/1974	30				42	41	Bình thường
962	H46.02.02.001.102.1287	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 8 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	8/1974	8/1974	54				59	59	Bình thường
963	H46.02.02.001.103.1288	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 9 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	9/1974	9/1974	76				77	77	Bình thường
964	H46.02.02.001.103.1289	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 9 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	9/1974	9/1974	86				93	90	Bình thường
965	H46.02.02.001.103.1290	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 9 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	9/1974	9/1974	62				64	63	Bình thường
966	H46.02.02.001.103.1291	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 10 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	10/1974	10/1974	72				64	81	Bình thường
967	H46.02.02.001.103.1292	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 10 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	10/1974	10/1974	56				101	65	Bình thường
968	H46.02.02.001.103.1292b	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 10 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	10/1974	10/1974	78					99	Bình thường
969	H46.02.02.001.103.1293	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 11 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	11/1974	11/1974	98				104	106	Bình thường
970	H46.02.02.001.103.1294	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 11 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	11/1974	11/1974	46				60	60	Bình thường
971	H46.02.02.001.103.1295	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 11 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	11/1974	11/1974	39				48	53	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
972	H46.02.02.001.103.1296	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 12 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	12/1974	12/1974	54				64	64	Bình thường
973	H46.02.02.001.103.1297	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 12 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	12/1974	12/1974	55				61	62	Bình thường
974	H46.02.02.001.103.1298	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 12 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	12/1974	12/1974	74				86	84	Bình thường
975	H46.02.02.001.103.1299	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 1 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	01/1975	01/1975	69				73	73	Bình thường
976	H46.02.02.001.104.1300	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 1 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	01/1975	01/1975	92				113	110	Bình thường
977	H46.02.02.001.104.1301	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 1 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	01/1975	01/1975	81				118	123	Bình thường
978	H46.02.02.001.104.1302	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 2 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	02/1975	02/1975	22				31	30	Bình thường
979	H46.02.02.001.104.1303	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 2 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	02/1975	02/1975	70				71	71	Bình thường
980	H46.02.02.001.104.1304	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 3 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	3/1975	3/1975	74				95	94	Bình thường
981	H46.02.02.001.104.1305	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 3 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	3/1975	3/1975	60				65	64	Bình thường
982	H46.02.02.001.104.1306	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 3 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	3/1975	3/1975	30				33	35	Bình thường
983	H46.02.02.001.104.1307	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 4 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	4/1975	4/1975	99				120	120	Bình thường
984	H46.02.02.001.104.1308	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 4 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	4/1975	4/1975	68				83	80	Bình thường
985	H46.02.02.001.104.1309	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 4 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	4/1975	4/1975	53				73	70	Bình thường
986	H46.02.02.001.104.1310	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 5 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	5/1975	5/1975	44				51	50	Bình thường
987	H46.02.02.001.104.1311	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 5 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	5/1975	5/1975	40				58	58	Bình thường
988	H46.02.02.001.105.1312	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 5 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	5/1975	5/1975	110				135	135	Bình thường
989	H46.02.02.001.105.1313	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 6 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	6/1975	6/1975	110				120	138	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
990	H46.02.02.001.105.1314	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 6 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	6/1975	6/1975	41				60	67	Bình thường
991	H46.02.02.001.105.1315	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 7 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	7/1975	7/1975	67				82	80	Bình thường
992	H46.02.02.001.105.1316	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 7 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	7/1975	7/1975	118				130	129	Bình thường
993	H46.02.02.001.105.1317	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 7 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	7/1975	7/1975	61				69	73	Bình thường
994	H46.02.02.001.105.1318	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 8 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	8/1975	8/1975	136				161	166	Bình thường
995	H46.02.02.001.105.1319	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 8 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	8/1975	8/1975	106				130	130	Bình thường
996	H46.02.02.001.105.1320	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 9 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	9/1975	9/1975	92				110	110	Bình thường
997	H46.02.02.001.106.1321	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 9 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	9/1975	9/1975	114				115	108	Bình thường
998	H46.02.02.001.106.1322	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 10 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	10/1975	10/1975	154				154	156	Bình thường
999	H46.02.02.001.106.1323	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 10 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	10/1975	10/1975	169				169	171	Bình thường
1000	H46.02.02.001.106.1324	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 11 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	11/1975	11/1975	161				161	173	Bình thường
1001	H46.02.02.001.106.1325	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 11 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	11/1975	11/1975	116				119	113	Bình thường
1002	H46.02.02.001.106.1326	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 12 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	12/1975	12/1975	104				104	103	Bình thường
1003	H46.02.02.001.106.1327	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 12 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	12/1975	12/1975	116				122	125	Bình thường
1004	H46.02.02.001.106.1328	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 12 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	12/1975	12/1975	196				194	197	Bình thường
1005	H46.02.02.001.107.1329	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 1 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	01/1976	01/1976	73				74	81	Bình thường
1006	H46.02.02.001.107.1330	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 1 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	01/1976	01/1976	93				93	93	Bình thường
1007	H46.02.02.001.107.1331	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 1 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	01/1976	01/1976	83				83	95	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1008	H46.02.02.001.107.1332	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 2 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	02/1976	02/1976	124				124	132	Bình thường
1009	H46.02.02.001.107.1333	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 2 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	02/1976	02/1976	94				95	95	Bình thường
1010	H46.02.02.001.107.1334	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 3 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	3/1976	3/1976	94				97	95	Bình thường
1011	H46.02.02.001.107.1335	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 3 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	3/1976	3/1976	71				71	72	Bình thường
1012	H46.02.02.001.107.1336	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 3 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	3/1976	3/1976	172				172	172	Bình thường
1013	H46.02.02.001.107.1337	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 3 (tập IV)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	3/1976	3/1976	116				116	124	Bình thường
1014	H46.02.02.001.108.1338	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 4 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	4/1976	4/1976	93				118	111	Bình thường
1015	H46.02.02.001.108.1339	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 4 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	4/1976	4/1976	156				187	184	Bình thường
1016	H46.02.02.001.108.1340	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 4 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	4/1976	4/1976	73				93	95	Bình thường
1017	H46.02.02.001.108.1340a	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 4 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	4/1976	4/1976	96				106	107	Bình thường
1018	H46.02.02.001.108.1341	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 5 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	5/1976	5/1976	86				90	91	Bình thường
1019	H46.02.02.001.108.1342	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 5 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	5/1976	5/1976	106				130	133	Bình thường
1020	H46.02.02.001.108.1343	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 5 (tập III)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	5/1976	5/1976	95				98	98	Bình thường
1021	H46.02.02.001.108.1344	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 5 (tập IV)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	5/1976	5/1976	72				72	66	Bình thường
1022	H46.02.02.001.108.1345	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 5 (tập V)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	5/1976	5/1976	93				93	93	Bình thường
1023	H46.02.02.001.108.1346	Tập lưu quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 5 (tập VI)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	5/1976	5/1976	140				140	143	Bình thường
1024	H46.02.02.001.109.1347	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1966, tháng 5	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	5/1966	5/1966	44				101	82	Bình thường
1025	H46.02.02.001.109.1348	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1966, tháng 7-8	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	7/1966	8/1966	25				54	49	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1026	H46.02.02.001. 109.1349	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1966, tháng 9	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	9/1966	9/1966	67				102	100	Bình thường
1027	H46.02.02.001. 109.1350	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1966, tháng 10	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	10/1966	10/1966	59				76	79	Bình thường
1028	H46.02.02.001. 109.1351	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1966, tháng 11	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	11/1966	11/1966	37				60	48	Bình thường
1029	H46.02.02.001. 109.1352	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1966, tháng 12	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	12/1966	12/1966	40				69	69	Bình thường
1030	H46.02.02.001. 109.1353	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1967, tháng 1	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	01 /1967	01 /1967	45				97	95	Bình thường
1031	H46.02.02.001. 109.1354	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1967, tháng 2	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	2 /1967	2 /1967	32				48	48	Bình thường
1032	H46.02.02.001. 109.1355	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1967, tháng 3	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	3 /1967	3 /1967	48				66	62	Bình thường
1033	H46.02.02.001. 109.1356	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1967, tháng 4	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	4 /1967	4 /1967	46				76	78	Bình thường
1034	H46.02.02.001. 109.1357	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1967, tháng 5	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	5 /1967	5 /1967	49				92	105	Bình thường
1035	H46.02.02.001. 109.1358	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1967, tháng 6	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	6 /1967	6 /1967	68				108	108	Bình thường
1036	H46.02.02.001. 109.1359	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1967, tháng 7	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	7 /1967	7 /1967	59				81	75	Bình thường
1037	H46.02.02.001. 109.1360	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1967, tháng 8	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	8 /1967	8 /1967	82				109	100	Bình thường
1038	H46.02.02.001. 109.1361	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1967, tháng 9	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	9 /1967	9 /1967	49				69	66	Bình thường
1039	H46.02.02.001. 109.1362	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1967, tháng 10	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	10 /1967	10 /1967	69				142	122	Bình thường
1040	H46.02.02.001. 110.1363	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1967, tháng 11	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	11 /1967	11 /1967	47				89	96	Bình thường
1041	H46.02.02.001. 110.1364	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1967, tháng 12	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	12 /1967	12 /1967	104				160	262	Bình thường
1042	H46.02.02.001. 110.1365	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1968, tháng 1	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	01 /1968	01 /1968	76				105	102	Bình thường
1043	H46.02.02.001. 110.1366	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1968, tháng 2	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	02 /1968	02 /1968	35				72	46	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chủ giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1044	H46.02.02.001.110.1367	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1968, tháng 3	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	3 /1968	3 /1968	72				160	101	Bình thường
1045	H46.02.02.001.110.1368	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1968, tháng 4	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	4 /1968	4 /1968	44				70	70	Bình thường
1046	H46.02.02.001.110.1369	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1968, tháng 5	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	5 /1968	5 /1968	58				89	88	Bình thường
1047	H46.02.02.001.110.1370	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1968, tháng 6	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	6 /1968	6 /1968	54				81	80	Bình thường
1048	H46.02.02.001.110.1371	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1968, tháng 7	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	7 /1968	7 /1968	56				92	85	Bình thường
1049	H46.02.02.001.110.1372	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1968, tháng 8	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	8 /1968	8 /1968	80				131	131	Bình thường
1050	H46.02.02.001.110.1373	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1968, tháng 9	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	9 /1968	9 /1968	38				95	102	Bình thường
1051	H46.02.02.001.110.1374	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1968, tháng 10	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	10 /1968	10 /1968	44				86	77	Bình thường
1052	H46.02.02.001.110.1375	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1968, tháng 11	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	11 /1968	11 /1968	59				103	108	Bình thường
1053	H46.02.02.001.110.1376	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1968, tháng 12	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	12 /1968	12 /1968	63				111	108	Bình thường
1054	H46.02.02.001.111.1377	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1969, tháng 1	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	01 /1968	01 /1968	57				115	86	Bình thường
1055	H46.02.02.001.111.1378	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1969, tháng 2	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	02 /1968	02 /1968	27				42	42	Bình thường
1056	H46.02.02.001.111.1379	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1969, tháng 3	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	3 /1968	3 /1968	64				117	120	Bình thường
1057	H46.02.02.001.111.1380	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1969, tháng 4	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	4 /1968	4 /1968	45				84	62	Bình thường
1058	H46.02.02.001.111.1381	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1969, tháng 5	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	5 /1968	5 /1968	45				63	61	Bình thường
1059	H46.02.02.001.111.1382	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1969, tháng 6	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	6 /1968	6 /1968	25				33	33	Bình thường
1060	H46.02.02.001.111.1383	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1969, tháng 7	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	7 /1968	7 /1968	39				49	49	Bình thường
1061	H46.02.02.001.111.1384	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1969, tháng 8	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	8 /1968	8 /1968	54				83	83	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1062	H46.02.02.001.111.1385	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1969, tháng 9	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	9 /1968	9 /1968	45				63	80	Bình thường
1063	H46.02.02.001.111.1386	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1969, tháng 10	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	10 /1968	10 /1968	79				116	123	Bình thường
1064	H46.02.02.001.111.1387	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1969, tháng 11	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	11 /1968	11 /1968	79				138	128	Bình thường
1065	H46.02.02.001.111.1388	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1969, tháng 12	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	12 /1968	12 /1968	59				82	79	Bình thường
1066	H46.02.02.001.112.1389	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1970 tháng 1	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	01 /1970	01 /1970	60				92	92	Bình thường
1067	H46.02.02.001.112.1390	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1970 tháng 2	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	02 /1970	02 /1970	35				75	71	Bình thường
1068	H46.02.02.001.112.1391	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1970 tháng 3	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	3 /1970	3 /1970	63				93	85	Bình thường
1069	H46.02.02.001.112.1392	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1970 tháng 4	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	4 /1970	4 /1970	68				99	93	Bình thường
1070	H46.02.02.001.112.1393	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1970 tháng 5	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	5 /1970	5 /1970	64				112	108	Hư hỏng
1071	H46.02.02.001.112.1394	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1970 tháng 6	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	6 /1970	6 /1970	61				117	116	Hư hỏng
1072	H46.02.02.001.112.1395	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1970 tháng 7	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	7 /1970	7 /1970	62				72	72	Hư hỏng
1073	H46.02.02.001.112.1396	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1970 tháng 8	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	8 /1970	8 /1970	68				92	87	Hư hỏng
1074	H46.02.02.001.112.1397	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1970 tháng 9	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	9 /1970	9 /1970	54				107	107	Hư hỏng
1075	H46.02.02.001.112.1398	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1970 tháng 10	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	10 /1970	10 /1970	52				93	93	Hư hỏng
1076	H46.02.02.001.112.1399	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1970 tháng 11	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	11 /1970	11 /1970	26				71	72	Bình thường
1077	H46.02.02.001.112.1400	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1970 tháng 12	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	12 /1970	12 /1970	34				49	52	Bình thường
1078	H46.02.02.001.113.1401	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1971 tháng 2	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	02 /1971	02 /1971	38				62	57	Bình thường
1079	H46.02.02.001.113.1402	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1971 tháng 3	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	3 /1971	3 /1971	58				92	80	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1080	H46.02.02.001. 113.1403	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1971 tháng 4	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	4 /1971	4 /1971	51				73	69	Bình thường
1081	H46.02.02.001. 113.1404	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1971 tháng 5	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	5 /1971	5 /1971	50				90	82	Bình thường
1082	H46.02.02.001. 113.1405	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1971 tháng 6	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	6 /1971	6 /1971	55				80	78	Bình thường
1083	H46.02.02.001. 113.1406	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1971 tháng 7	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	7 /1971	7 /1971	29				47	47	Bình thường
1084	H46.02.02.001. 113.1407	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1971 tháng 8	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	8 /1971	8 /1971	36				83	76	Bình thường
1085	H46.02.02.001. 113.1408	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1971 tháng 9	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	9 /1971	9 /1971	42				71	62	Bình thường
1086	H46.02.02.001. 113.1409	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1971 tháng 10	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	10 /1971	10 /1971	42				57	57	Bình thường
1087	H46.02.02.001. 113.1410	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1971 tháng 11	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	11 /1971	11 /1971	44				81	81	Bình thường
1088	H46.02.02.001. 113.1411	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1971 tháng 12	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	12 /1971	12 /1971	34				58	58	Bình thường
1089	H46.02.02.001. 113.1412	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1972 tháng 1-3	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	01/1972	3/1972	112				151	157	Bình thường
1090	H46.02.02.001. 113.1413	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1972 tháng 4-5	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	4/1972	5/1972	75				130	130	Bình thường
1091	H46.02.02.001. 114.1414	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1972 tháng 6-9	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	6/1972	9/1972	105				159	164	Bình thường
1092	H46.02.02.001. 114.1415	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1972 tháng 10-12	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	10/1972	12/1972	70				152	156	Bình thường
1093	H46.02.02.001. 114.1416	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 1-3	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	01/1976	3/1973	83				131	135	Bình thường
1094	H46.02.02.001. 114.1417	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 4-5	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	4/1973	5/1973	83				123	128	Bình thường
1095	H46.02.02.001. 114.1418	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 6-7	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	6/1973	7/1973	80				116	109	Bình thường
1096	H46.02.02.001. 114.1419	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 8	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	8 /1973	8/1973	45				80	83	Bình thường
1097	H46.02.02.001. 114.1420	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 9	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	9 /1973	9 /1973	43				63	66	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1098	H46.02.02.001.114.1421	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 10	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	10 /1973	10 /1973	51				74	77	Bình thường
1099	H46.02.02.001.114.1422	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 11	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	11 /1973	11 /1973	49				67	72	Bình thường
1100	H46.02.02.001.114.1423	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1973 tháng 12	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	12 /1973	12 /1973	51				90	101	Bình thường
1101	H46.02.02.001.114.1424	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 1	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	01 /1974	01 /1974	50				65	72	Bình thường
1102	H46.02.02.001.114.1425	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 2	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	02 /1974	02 /1974	39				46	47	Bình thường
1103	H46.02.02.001.115.1426	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 3	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	3 /1974	3 /1974	46				94	95	Bình thường
1104	H46.02.02.001.115.1427	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 4	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	4 /1974	4 /1974	57				71	71	Bình thường
1105	H46.02.02.001.115.1428	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 5	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	5 /1974	5 /1974	41				70	70	Bình thường
1106	H46.02.02.001.115.1429	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 6	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	6 /1974	6 /1974	43				54	58	Bình thường
1107	H46.02.02.001.115.1430	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 7	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	7 /1974	7 /1974	43				88	75	Bình thường
1108	H46.02.02.001.115.1431	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 8	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	8 /1974	8 /1974	46				73	73	Bình thường
1109	H46.02.02.001.115.1432	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 9	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	9 /1974	9 /1974	37				69	70	Bình thường
1110	H46.02.02.001.115.1433	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 10	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	10 /1974	10 /1974	58				101	113	Bình thường
1111	H46.02.02.001.115.1434	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 11	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	11 /1974	11 /1974	74				304	327	Bình thường
1112	H46.02.02.001.115.1435	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1974 tháng 12	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	12 /1974	12 /1974	55				93	92	Bình thường
1113	H46.02.02.001.115.1436	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 1	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	01 /1975	01 /1975	64				103	106	Bình thường
1114	H46.02.02.001.116.1437	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 2	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	02 /1975	02 /1975	21				45	46	Bình thường
1115	H46.02.02.001.116.1438	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 3	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	3 /1975	3 /1975	46				75	77	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1116	H46.02.02.001.116.1439	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 4	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	4 /1975	4 /1975	36				50	50	Bình thường
1117	H46.02.02.001.116.1440	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 5	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	5 /1975	5 /1975	47				60	62	Bình thường
1118	H46.02.02.001.116.1441	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 6	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	6 /1975	6 /1975	33				41	45	Bình thường
1119	H46.02.02.001.116.1442	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 7	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	7 /1975	7 /1975	42				56	58	Bình thường
1120	H46.02.02.001.116.1443	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 8	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	8 /1975	8 /1975	44				57	62	Bình thường
1121	H46.02.02.001.116.1444	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 9	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	9 /1975	9 /1975	68				116	128	Bình thường
1122	H46.02.02.001.116.1445	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 10	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	10 /1975	10 /1975	39				66	73	Bình thường
1123	H46.02.02.001.116.1446	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 11	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	11 /1975	11 /1975	34				63	57	Bình thường
1124	H46.02.02.001.116.1447	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1975 tháng 12	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	12 /1975	12 /1975	46				103	112	Bình thường
1125	H46.02.02.001.116.1448	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 1	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	01 /1976	01 /1976	43				65	69	Bình thường
1126	H46.02.02.001.116.1449	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 2	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	02 /1976	02 /1976	40				65	65	Bình thường
1127	H46.02.02.001.116.1450	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 3	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	3 /1976	3 /1976	58				97	102	Bình thường
1128	H46.02.02.001.116.1451	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 4	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	4 /1976	4 /1976	44				66	71	Bình thường
1129	H46.02.02.001.116.1452	Tập lưu công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình năm 1976 tháng 5	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	5 /1976	5 /1976	15				29	29	Bình thường
1130	H46.02.02.001.117.1455	Báo cáo công tác TCCB của các ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình. 1958	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	26				104	104	Bình thường
1131	H46.02.02.001.117.1456	Công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình về việc nâng y sỹ các cấp Nguyễn Bá Phiên lên thành bác sỹ. 1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	5				10	66	Bình thường
1132	H46.02.02.001.117.1459	Báo cáo của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình về công tác tổ chức cán bộ năm 1962	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1962	19				87	88	Bình thường
1133	H46.02.02.001.117.1460	Báo cáo tổng kết công tác miền núi của UBHC tỉnh từ 1956-1965	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1965	6				95	95	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1134	H46.02.02.001.117.1461	Báo cáo của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình về công tác tổ chức cán bộ năm 1956-1965	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1965	16				81	81	Bình thường
1135	H46.02.02.001.117.1462	Thông tư, chỉ thị, quyết định và công văn của các cơ quan TW hướng dẫn công tác tổ chức cán bộ từ năm 1955-1956	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1956	29				92	135	Bình thường
1136	H46.02.02.001.117.1463	Thông tư, chỉ thị, quyết định và công văn của các cơ quan TW, UBHC liên khu IV về công tác biên chế từ năm 1955-1956	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1956	18				31	38	Bình thường
1137	H46.02.02.001.118.1466	Quyết định, kế hoạch báo cáo của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình về biên chế cán bộ năm 1957	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1957	52				159	163	Bình thường
1138	H46.02.02.001.118.1470	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về biên chế cán bộ năm 1960	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	21				21	21	Bình thường
1139	H46.02.02.001.118.1471	Dự kiến biên chế, kế hoạch cán bộ và số duyệt biên chế của UBHC tỉnh Quảng Bình. 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	4				54	99	Bình thường
1140	H46.02.02.001.118.1472	Kế hoạch, báo cáo của UBHC tỉnh Quảng Bình, Toà án, Ty công an về biên chế cán bộ. 1960	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	15				42	36	Bình thường
1141	H46.02.02.001.118.1474	Công văn của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình xin biên chế cán bộ. 1955-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1960	51				92	93	Bình thường
1142	H46.02.02.001.119.1479	Quyết định, kế hoạch, báo cáo của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành thuộc Quảng Bình về biên chế cán bộ từ năm 1970-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1975	15				65	64	Bình thường
1143	H46.02.02.001.119.1481	Quyết định và công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình về tuyển dụng cán bộ công nhân viên. 1957-1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1959	24				44	44	Bình thường
1144	H46.02.02.001.119.1482	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về việc tuyển dụng CBCNV. 1960 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	102				102	102	Bình thường
1145	H46.02.02.001.119.1483	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về việc tuyển dụng và tái tuyển dụng CBCNV. 1960 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	69				69	69	Bình thường
1146	H46.02.02.001.119.1484	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về việc tuyển dụng CBCNV. 1961-1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1969	35				45	46	Bình thường
1147	H46.02.02.001.119.1485	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về việc tuyển dụng CBCNV. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	37				66	66	Bình thường
1148	H46.02.02.001.119.1486	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về việc tuyển dụng CBCNV. 1969-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1970	46				125	139	Bình thường
1149	H46.02.02.001.120.1488	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV các cơ quan thuộc khối nội chính. 1958-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1969	23				79	74	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1150	H46.02.02.001.120.1489	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV các cơ quan thuộc khối tổng hợp. Năm 1959 - 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1969	34				203	194	Bình thường
1151	H46.02.02.001.120.1490	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV thuộc chi nhánh ngân hàng Ty tài chính, CHI nhánh ngân hàng kiến thiết. 1959-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1969	34				56	61	Bình thường
1152	H46.02.02.001.120.1491	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV thuộc Ty thông tin văn hoá, Thẻ dục thể thao và Ty thương binh xã hội. 1959-1972	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1972	13				102	98	Bình thường
1153	H46.02.02.001.120.1492	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV thuộc huyện Bố Trạch. 1960-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1969	8				76	73	Bình thường
1154	H46.02.02.001.120.1493	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV thuộc huyện Minh Hoá, thị xã Đồng Hới. 1965-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1969	12				55	56	Bình thường
1155	H46.02.02.001.120.1494	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV thuộc huyện Lệ Thủy. 1960-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1969	4				67	68	Bình thường
1156	H46.02.02.001.120.1495	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV thuộc huyện Quảng Ninh, Tuyên Hoá. 1959-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1969	9				86	92	Bình thường
1157	H46.02.02.001.120.1496	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV thuộc huyện Quảng Trạch. 1960-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1969	8				71	71	Bình thường
1158	H46.02.02.001.120.1497	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV Ty Kiến trúc, Bưu điện và Giao thông. 1959-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1969	12				81	110	Bình thường
1159	H46.02.02.001.120.1498	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV Ty Công nghiệp. 1960-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1969	10				78	78	Bình thường
1160	H46.02.02.001.121.1499	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV Ty Giáo dục. 1957-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1969	24				134	141	Bình thường
1161	H46.02.02.001.121.1500	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình tuyển dụng và công nhân chính thức cho CBCNV Ty lâm nghiệp. 1960-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1969	4				112	114	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1162	H46.02.02.001.121.1501	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV Lâm trường trồng rừng. 1960-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1969	2				60	61	Bình thường
1163	H46.02.02.001.121.1502	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV Ty Lương thực. 1960-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1969	1				73	72	Bình thường
1164	H46.02.02.001.121.1503	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình tuyển dụng và công nhận chính thức cho CBCNV thuộc ngành nông nghiệp. 1961-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1691	1969	7				53	60	Bình thường
1165	H46.02.02.001.121.1504	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV Ty Thủy sản. 1965-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1970	1				19	22	Bình thường
1166	H46.02.02.001.121.1505	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV Ty Thủy lợi, Đài khí tượng thủy văn. 1956-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1969	11				49	44	Bình thường
1167	H46.02.02.001.121.1506	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV Ty Thương nghiệp, HTX mua bán, Chi sở rượu. 1959-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1969	4				101	104	Bình thường
1168	H46.02.02.001.121.1507	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển vào biên chế chính thức cho CBCNV Ty Y tế. 1959-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1969	12				101	118	Bình thường
1169	H46.02.02.001.121.1509	Tập danh sách đề nghị tuyển biên chế chính thức cho cán bộ của các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1959-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1961	83				83	85	Bình thường
1170	H46.02.02.001.121.1510	Tập tài liệu của các cơ quan TW, UBHC tỉnh hướng dẫn việc tuyển vào biên chế. 1959-1963	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1963	9				24	38	Bình thường
1171	H46.02.02.001.121.1511	Công văn và danh sách của các cơ quan đề nghị UBHC tỉnh Quảng Bình tuyển cán bộ vào biên chế. 1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	90				90	95	Bình thường
1172	H46.02.02.001.122.1512	Tập công văn của các cơ quan đề nghị UBHC tỉnh Quảng Bình tuyển cán bộ vào biên chế năm 1962-1963	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1963	43				66	140	Bình thường
1173	H46.02.02.001.122.1513	Tập công văn của các cơ quan đề nghị UBHC tỉnh Quảng Bình tuyển cán bộ vào biên chế năm 1964-1965	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1964	1965	34				52	59	Bình thường
1174	H46.02.02.001.122.1514	Tập công văn của các cơ quan đề nghị UBHC tỉnh Quảng Bình tuyển cán bộ vào biên chế năm 1966-1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1967	33				46	51	Bình thường
1175	H46.02.02.001.122.1515	Tập công văn của các cơ quan đề nghị UBHC tỉnh Quảng Bình tuyển cán bộ vào biên chế năm 1968-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1970	40				88	109	Bình thường
1176	H46.02.02.001.122.1516	Tập danh sách cán bộ lãnh đạo của UBHC tỉnh Quảng Bình.	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt			2				55	2	Bình thường
1177	H46.02.02.001.122.1517	Tập báo cáo của UBHC tỉnh về tình hình cán bộ năm 1957	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1957	3				7	17	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1178	H46.02.02.001.122.1518	Tập danh sách cán bộ sử dụng sau tháng 10 năm 1956 của các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình năm 1957	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1957	10				19	25	Bình thường
1179	H46.02.02.001.122.1519	Tập danh sách cán bộ từ phó, trưởng văn phòng trở lên của các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1957-1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1958	17				27	62	Bình thường
1180	H46.02.02.001.122.1520	Tập báo cáo, danh sách và tình hình lương của CBCNV các huyện thị thuộc tỉnh Quảng Bình. 1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	5				52	24	Bình thường
1181	H46.02.02.001.122.1521	Tập báo cáo danh sách của cán bộ các cơ quan trong tỉnh Quảng Bình. 1958-1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1959	19				53	108	Bình thường
1182	H46.02.02.001.123.1522	Tập danh sách của các cơ quan thuộc UBHC tỉnh Quảng Bình. 1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	6				67	21	Bình thường
1183	H46.02.02.001.123.1525	Tập báo cáo danh sách cán bộ CNV của các ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình. 1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	9				40	123	Bình thường
1184	H46.02.02.001.123.1526	Danh sách CBCNV của UBHC các huyện thuộc tỉnh Quảng Bình. 1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	4				37	71	Bình thường
1185	H46.02.02.001.123.1527	Danh sách cán bộ CNV của các ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	11				18	120	Bình thường
1186	H46.02.02.001.123.1528	Báo cáo của UBKH, Chi cục thống kê, các ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình về tình hình công tác của CBCNV. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	13				21	59	Bình thường
1187	H46.02.02.001.123.1529	Danh sách CBCNV của Ty GTVT, Thủy lợi, Kiến trúc, Lâm nghiệp và Công nghiệp Quảng Bình. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	12				78	224	Bình thường
1188	H46.02.02.001.123.1530	Danh sách CBCNV của UBHC các huyện thuộc tỉnh Quảng Bình. 1968-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1969	30				77	194	Bình thường
1189	H46.02.02.001.123.1531	Tập danh sách thống kê cán bộ khoa học kỹ thuật của các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	31				10	19	Bình thường
1190	H46.02.02.001.124.1532	Thông tư, công văn của Bộ nội vụ, UBHC tỉnh Quảng Bình hướng dẫn công tác thống kê báo cáo cán bộ công nhân viên. 1956-1963	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1963	11				65	94	Bình thường
1191	H46.02.02.001.124.1533	Tập thống kê tình hình cán bộ của các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1957	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1957	7				89	346	Bình thường
1192	H46.02.02.001.124.1534	Tập thống kê tình hình cán bộ của các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1957	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1957	1				24	1	Bình thường
1193	H46.02.02.001.124.1535	Tập thống kê cán bộ công nhân viên lưu dụng các cơ quan chính quyền của tỉnh Quảng Bình. 1957	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1957	2				16	66	Bình thường
1194	H46.02.02.001.124.1536	Thống kê phân tích CBCNV các loại của các cơ quan trong tỉnh Quảng Bình. 1957	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1957	19				33	70	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1195	H46.02.02.001.124.1537	Thông kê danh sách và tình hình cán bộ lãnh đạo các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	25				56	139	Bình thường
1196	H46.02.02.001.124.1538	Thông kê tình hình CBCNV các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1958 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	15				99	95	Bình thường
1197	H46.02.02.001.124.1539	Thông kê tình hình CBCNV các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1958 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	22				109	111	Bình thường
1198	H46.02.02.001.124.1540	Thông kê tình hình CBCNV các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1957-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1960	47				56	88	Bình thường
1199	H46.02.02.001.125.1542	Thông kê tình hình tổ chức cán bộ thuộc huyện thị, cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1963	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1963	1963	21				59	62	Bình thường
1200	H46.02.02.001.125.1543	Báo cáo thông kê cán bộ giảm biên chế của các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1962	14				70	80	Bình thường
1201	H46.02.02.001.126.1550	Tập biểu nhật và tổng hợp của các cơ quan hành chính tỉnh Quảng Bình về số liệu CBCNV năm 1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1962	1				26	122	Bình thường
1202	H46.02.02.001.126.1551	Tập biểu nhật và tổng hợp số liệu CBCNV của các UBHC các huyện thuộc tỉnh Quảng Bình. 1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1962	1				6	24	Bình thường
1203	H46.02.02.001.126.1553	Danh sách CBCNV các ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình.	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1962	3				32	118	Bình thường
1204	H46.02.02.001.126.1554	Danh sách các cán bộ dự kiến lương mới ở các ty thuộc UBHC tỉnh Quảng Bình. Năm 1956 - 1965	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1965	4				72	171	Bình thường
1205	H46.02.02.001.126.1555	Danh sách cán bộ, tình hình lương và trợ cấp của UBHC các huyện thuộc tỉnh Quảng Bình. Năm 1958 - 1965	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1965	6				27	211	Bình thường
1206	H46.02.02.001.126.1556	Danh sách cán bộ, tình hình lương và phụ cấp của UBHC tỉnh và các huyện thuộc tỉnh Quảng Bình. Năm 1958 - 1963	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1936	8				54	178	Bình thường
1207	H46.02.02.001.127.1557	Quyết định của Ngân hàng quốc doanh Việt Nam, UBHC Liên khu IV, UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ. 1956-1957	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1957	24				62	71	Bình thường
1208	H46.02.02.001.127.1558	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ. 1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	4				76	76	Bình thường
1209	H46.02.02.001.127.1559	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ từ tháng 1 đến tháng 6 năm 1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	01/1959	6/1959	31				70	33	Bình thường
1210	H46.02.02.001.127.1560	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ từ tháng 7 đến tháng 12 năm 1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	7/1959	12/1959	66				75	76	Bình thường
1211	H46.02.02.001.127.1561	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ từ tháng 1 đến tháng 5 năm 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1/1960	5/1960	68				68	70	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1212	H46.02.02.001.127.1562	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ từ tháng 6 đến tháng 12 năm 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	6/1960	12/1960	59				71	103	Bình thường
1213	H46.02.02.001.127.1563	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ từ tháng 1 đến tháng 7 năm 1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	01/1961	7/1961	31				75	87	Bình thường
1214	H46.02.02.001.127.1564	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ từ tháng 8 đến tháng 12 năm 1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	8/1961	12/1961	58				93	84	Bình thường
1215	H46.02.02.001.127.1565	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ năm 1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1962	69				84	84	Bình thường
1216	H46.02.02.001.127.1566	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ năm 1964-1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1964	1966	45				48	47	Hư hỏng
1217	H46.02.02.001.127.1567	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ từ tháng 2 đến tháng 6 năm 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	02/1967	6/1967	79				88	96	Bình thường
1218	H46.02.02.001.127.1568	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ từ tháng 7 đến tháng 9 năm 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	7/1967	9/1967	60				90	98	Bình thường
1219	H46.02.02.001.127.1569	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ từ tháng 10 đến tháng 12 năm 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	10/1967	12/1967	68				92	101	Bình thường
1220	H46.02.02.001.127.1570	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ từ tháng 1 đến tháng 5 năm 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	01/1968	5/1968	85				117	122	Bình thường
1221	H46.02.02.001.127.1571	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ từ tháng 6 đến tháng 9 năm 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	6/1968	9/1968	46				61	64	Bình thường
1222	H46.02.02.001.128.1572	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ từ tháng 10 đến tháng 12 năm 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	10/1968	12/1968	73				76	90	Bình thường
1223	H46.02.02.001.128.1573	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ từ tháng 1 đến tháng 3 năm 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1/1969	3/1969	22				45	48	Bình thường
1224	H46.02.02.001.128.1574	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ từ tháng 4 đến tháng 6 năm 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	4/1969	6/1969	75				103	114	Bình thường
1225	H46.02.02.001.128.1575	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ từ tháng 7 đến tháng 9 năm 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	7/1969	9/1969	68				107	115	Bình thường
1226	H46.02.02.001.128.1576	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ từ tháng 10 đến tháng 12 năm 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	10/1969	12/1969	74				111	117	Bình thường
1227	H46.02.02.001.128.1577	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ năm 1970-1976	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1976	41				46	48	Bình thường
1228	H46.02.02.001.128.1578	Quyết định của các ty, ban, ngành và các huyện thuộc tỉnh Quảng Bình về điều động cán bộ năm 1957-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1969	82				88	88	Bình thường
1229	H46.02.02.001.128.1579	Thông tư, chỉ thị, công văn của các cơ quan TW hướng dẫn việc điều động chuyển chuyển cán bộ. 1958-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1960	3				6	4	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1230	H46.02.02.001.128.1580	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động, chuyển chuyển cán bộ công nhân viên ra khỏi tỉnh. 1956-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1962	64				69	69	Bình thường
1231	H46.02.02.001.128.1581	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động, chuyển chuyển cán bộ công nhân viên ra khỏi tỉnh. 1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	59				74	73	Bình thường
1232	H46.02.02.001.128.1582	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động, chuyển chuyển cán bộ công nhân viên ra khỏi tỉnh. 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	54				61	63	Bình thường
1233	H46.02.02.001.128.1583	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động, chuyển chuyển cán bộ công nhân viên ra khỏi tỉnh. Năm 1960 - 1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1961	75				102	97	Bình thường
1234	H46.02.02.001.128.1584	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động, chuyển chuyển cán bộ công nhân viên ra khỏi tỉnh. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	25				41	42	Bình thường
1235	H46.02.02.001.128.1585	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động, chuyển chuyển cán bộ công nhân viên ra khỏi tỉnh. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	41				63	68	Bình thường
1236	H46.02.02.001.129.1586	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều động, chuyển chuyển cán bộ công nhân viên ra khỏi tỉnh. 1969-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1975	60				155	185	Bình thường
1237	H46.02.02.001.129.1587	Tập công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển chuyển cán bộ công nhân viên đi các tỉnh khác. 1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	52				75	79	Bình thường
1238	H46.02.02.001.129.1588	Tập công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình về chuyển chuyển cán bộ công nhân viên đi các tỉnh khác. 1960-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1962	33				55	55	Bình thường
1239	H46.02.02.001.129.1589	Nghị định, quyết định của các cơ quan TW, UBHC liên khu IV chuyển chuyển cán bộ về tỉnh Quảng Bình. 1953-1957	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1953	1957	67				71	73	Bình thường
1240	H46.02.02.001.129.1590	Nghị định, quyết định của các cơ quan TW, chuyển chuyển cán bộ về tỉnh Quảng Bình. 1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	52				61	73	Bình thường
1241	H46.02.02.001.129.1591	Quyết định của UBHC liên khu IV chuyển chuyển cán bộ về tỉnh Quảng Bình. 1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	83				91	95	Bình thường
1242	H46.02.02.001.129.1592	Nghị định, quyết định của các cơ quan TW phân phối và điều động cán bộ học sinh cho tỉnh Quảng Bình. 1958-1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1959	24				40	55	Bình thường
1243	H46.02.02.001.129.1593	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về tiếp nhận và bố trí cán bộ. 1958-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1962	50				52	53	Bình thường
1244	H46.02.02.001.129.1594	Nghị định, quyết định của cơ quan TW chuyển cán bộ về tỉnh Quảng Bình. 1959-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1960	88				94	104	Bình thường
1245	H46.02.02.001.129.1595	Quyết định của các cơ quan TW phân phối học sinh cho tỉnh Quảng Bình. 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	24				53	66	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1246	H46.02.02.001.129.1596	Quyết định của các cơ quan TW chuyển cán bộ về tỉnh Quảng Bình. 1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	63				84	109	Bình thường
1247	H46.02.02.001.129.1597	Quyết định của các UBHC các tỉnh chuyển cán bộ về tỉnh Quảng Bình. 1959-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1962	54				67	72	Bình thường
1248	H46.02.02.001.129.1598	Quyết định của các cơ quan TW phân phối học sinh cho tỉnh Quảng Bình. 1961-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1962	18				31	44	Bình thường
1249	H46.02.02.001.129.1599	Quyết định của các cơ quan TW chuyển cán bộ về tỉnh Quảng Bình. 1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1962	35				47	67	Bình thường
1250	H46.02.02.001.130.1601	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về tiếp nhận và bố trí cán bộ. 1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	59				85	71	Bình thường
1251	H46.02.02.001.130.1602	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về bố trí công tác cho học viên kế toán sơ cấp Trường Tài chính tỉnh. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	28				28	29	Bình thường
1252	H46.02.02.001.130.1603	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về tiếp nhận và bố trí cán bộ từ tháng 1 đến tháng 7 năm 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	79				113	115	Bình thường
1253	H46.02.02.001.130.1604	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về tiếp nhận và bố trí cán bộ từ tháng 8 đến tháng 9 năm 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	32				75	75	Bình thường
1254	H46.02.02.001.130.1605	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về tiếp nhận và bố trí cán bộ từ tháng 10 đến tháng 12 năm 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	36				42	68	Bình thường
1255	H46.02.02.001.130.1606	Quyết định của các cơ quan TW phân phối học sinh cho tỉnh Quảng Bình. 1967-1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1968	38				42	43	Bình thường
1256	H46.02.02.001.130.1607	Quyết định của các cơ quan TW chuyển cán bộ về tỉnh Quảng Bình. 1967-1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1968	67				75	75	Bình thường
1257	H46.02.02.001.130.1608	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về tiếp nhận và bố trí cán bộ. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	75				91	94	Bình thường
1258	H46.02.02.001.130.1609	Quyết định của các cơ quan TW chuyển cán bộ về tỉnh Quảng Bình. 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	41				55	59	Bình thường
1259	H46.02.02.001.130.1610	Quyết định của các cơ quan TW phân phối học sinh cho tỉnh Quảng Bình. 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	30				52	57	Bình thường
1260	H46.02.02.001.130.1611	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về tiếp nhận và bố trí cán bộ từ tháng 1 đến tháng 8 năm 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	01/1969	8/1969	100				181	195	Bình thường
1261	H46.02.02.001.131.1612	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về tiếp nhận và bố trí cán bộ từ tháng 9 đến tháng 10 năm 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	9/1969	10/1969	43				106	109	Bình thường
1262	H46.02.02.001.131.1614	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về tiếp nhận và bố trí cán bộ năm 1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	14				28	31	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1263	H46.02.02.001. 131.1615	Tập tài liệu của PTT, UB pháp chế, UBHC, UBKH tỉnh Quảng Bình hướng dẫn phân phối học sinh đại học và trung học chuyên nghiệp. 1971-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1975	9				26	32	Bình thường
1264	H46.02.02.001. 131.1616	Nghị định, quyết định và công văn đề nghị của Bộ Công an, Bộ Nội vụ, UB Thanh tra, UBKHNN, Toà án, Ty công an, Tinh đội về bổ nhiệm điều động giữ các chức vụ thuộc ngành năm 1953-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1953	1975	39				54	65	Bình thường
1265	H46.02.02.001. 131.1617	Quyết định và công văn đề nghị của UBHC LKIV về đề bạt cán bộ ở các cơ quan của tỉnh Quảng Bình. 1956-1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1958	61				71	70	Bình thường
1266	H46.02.02.001. 131.1618	Quyết định và công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình về đề bạt cán bộ thuộc cơ quan UBHC tỉnh, UBKH, Chi cục Thống kê và Ban Thanh tra tỉnh từ 1957-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1975	53				69	65	Bình thường
1267	H46.02.02.001. 131.1619	Nghị định, quyết định và công văn đề nghị của các bộ, ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình về đề bạt khối công nghiệp. 1956-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1975	27				33	33	Bình thường
1268	H46.02.02.001. 131.1620	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về đề bạt cán bộ ở các ty, ban, ngành thuộc khối công nghiệp. 1957-1973	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1973	70				77	78	Bình thường
1269	H46.02.02.001. 131.1621	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về đề bạt cán bộ Ty Thủy sản, Đài khí tượng và các nông trường từ 1956-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1970	27				63	44	Bình thường
1270	H46.02.02.001. 131.1623	Nghị định, Chỉ thị, Quyết định của các bộ, ty, ban, ngành về đề bạt cán bộ thuộc Khối Nông Lâm Ngư nghiệp. 1956-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1975	38				45	51	Bình thường
1271	H46.02.02.001. 131.1624	Nghị định, quyết định và công văn đề nghị các bộ, ty, ban, ngành đề bạt cán bộ thuộc Khối Tài mậu. 1956-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1975	73				93	98	Bình thường
1272	H46.02.02.001. 131.1625	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về đề bạt cán bộ Ty lương thực, thực phẩm, ngân hàng và các Công ty 1959-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1969	51				58	58	Bình thường
1273	H46.02.02.001. 131.1626	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về đề bạt cán bộ Ty Thương nghiệp, Tài chính và Công thương. 1956-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1970	60				63	67	Bình thường
1274	H46.02.02.001. 132.1627	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về đề bạt cán bộ các ngành văn hoá, giáo dục, y tế. 1957-1973	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1973	61				67	68	Bình thường
1275	H46.02.02.001. 132.1628	Nghị định, thông tư, quyết định, công văn của các ty, ban, ngành về đề bạt cán bộ từ năm 1955-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1975	25				37	42	Bình thường
1276	H46.02.02.001. 132.1629	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về cử cán bộ giữ chức vụ mới ở các cơ quan thuộc các huyện. 1956-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1961	44				63	66	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1277	H46.02.02.001.132.1630	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về cử cán bộ giữ chức vụ mới ở các cơ quan thuộc các huyện. 1966-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1969	42				42	42	Bình thường
1278	H46.02.02.001.132.1631	Thông tư của tổng công ty lương thực về thi hành kỷ luật ở công ty lương thực Quảng Bình. 1955	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1955	1				1	2	Bình thường
1279	H46.02.02.001.132.1632	Tập quyết định của các ty, ban, ngành và các huyện về kỷ luật cán bộ thuộc tỉnh Quảng Bình. 1965-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1975	97				156	156	Bình thường
1280	H46.02.02.001.132.1633	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về kỷ luật cán bộ CNV. 1956-1957	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1957	37				79	86	Bình thường
1281	H46.02.02.001.132.1634	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về kỷ luật cán bộ CNV. 1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	50				122	156	Bình thường
1282	H46.02.02.001.132.1635	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về kỷ luật cán bộ CNV. 1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	40				106	90	Bình thường
1283	H46.02.02.001.132.1636	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về kỷ luật cán bộ CNV. 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	37				100	112	Bình thường
1284	H46.02.02.001.132.1637	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về kỷ luật cán bộ CNV. 1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	60				199	200	Bình thường
1285	H46.02.02.001.132.1638	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về kỷ luật cán bộ CNV. 1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1962	31				177	173	Bình thường
1286	H46.02.02.001.133.1639	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về kỷ luật cán bộ CNV. 1963 -1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1963	1969	44				90	71	Bình thường
1287	H46.02.02.001.133.1640	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về kỷ luật cán bộ CNV tháng 1 đến tháng 8 năm 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1/1960	8/1960	62				220	273	Bình thường
1288	H46.02.02.001.133.1641	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về kỷ luật cán bộ CNV tháng 9 đến tháng 12 năm 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	9/1960	12/1960	19				192	257	Bình thường
1289	H46.02.02.001.133.1642	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về kỷ luật cán bộ CNV. 1973 -1976	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1973	1976	9				16	18	Bình thường
1290	H46.02.02.001.133.1643	Tập công văn đề nghị kỷ luật cán bộ công nhân viên thuộc cơ quan tỉnh Quảng Bình. 1957-1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1958	44				200	224	Bình thường
1291	H46.02.02.001.133.1644	Tập công văn đề nghị kỷ luật cán bộ công nhân viên thuộc cơ quan tỉnh Quảng Bình. 1959-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1960	35				100	111	Bình thường
1292	H46.02.02.001.133.1645	Tập công văn đề nghị kỷ luật cán bộ công nhân viên thuộc cơ quan tỉnh Quảng Bình. 1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	52				206	138	Bình thường
1293	H46.02.02.001.133.1646	Tập công văn đề nghị kỷ luật cán bộ công nhân viên thuộc cơ quan tỉnh Quảng Bình. 1962-1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1968	69				188	156	Bình thường
1294	H46.02.02.001.133.1647	Tập công văn đề nghị kỷ luật cán bộ công nhân viên thuộc cơ quan tỉnh Quảng Bình. 1970-1974	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1974	54				104	108	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1295	H46.02.02.001.134.1648	Tập công văn đề nghị kỷ luật cán bộ công nhân viên thuộc cơ quan tỉnh Quảng Bình. 1975-1976	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1975	1976	48				118	129	Bình thường
1296	H46.02.02.001.134.1649	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình cho cán bộ CNV thôi việc. 1956 -1957	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1957	111				119	115	Bình thường
1297	H46.02.02.001.134.1650	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình cho cán bộ CNV thôi việc. 1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	57				92	94	Bình thường
1298	H46.02.02.001.134.1651	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình cho cán bộ CNV thôi việc tháng 1-1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	01/1958	01/1958	78				78	78	Bình thường
1299	H46.02.02.001.134.1652	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình cho cán bộ CNV thôi việc tháng 2-1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	02/1958	02/1958	85				88	88	Bình thường
1300	H46.02.02.001.134.1653	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình cho cán bộ CNV thôi việc tháng 3-4 năm 1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	3/1958	4/1958	51				58	54	Bình thường
1301	H46.02.02.001.134.1654	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình cho cán bộ CNV thôi việc tháng 5-1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	5/1958	5/1958	74				76	76	Bình thường
1302	H46.02.02.001.134.1655	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình cho cán bộ CNV thôi việc tháng 6-12 năm 1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	6/1958	12/1958	55				115	108	Bình thường
1303	H46.02.02.001.134.1656	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình cho cán bộ CNV thôi việc. 1959 -1964	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1964	85				144	124	Bình thường
1304	H46.02.02.001.134.1657	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình cho cán bộ CNV thôi việc. 1968 -1976	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1976	29				80	69	Bình thường
1305	H46.02.02.001.134.1658	Tập quyết định của cơ quan TW, UBHC tỉnh Quảng Bình cho cán bộ CNV thôi việc về Quảng Bình. 1957 -1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1960	29				35	35	Bình thường
1306	H46.02.02.001.134.1659	Tập quyết định của các ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình cho cán bộ công nhân viên thôi việc. 1958-1964	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1964	48				51	51	Bình thường
1307	H46.02.02.001.134.1660	Báo cáo của UBHC LKIV sơ tổng kết về ổn định cấp bậc lương. 1953-1957	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1957	5				42	43	Bình thường
1308	H46.02.02.001.134.1661	Tập công văn của UBHC LKIV hướng dẫn sắp xếp lương và ngạch bậc. 1953-1956	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1953	1956	7				65	66	Bình thường
1309	H46.02.02.001.135.1663	Tập báo cáo của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành về sơ tổng kết công tác điều chỉnh và sắp xếp lương cho CBCNV. 1954-1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1954	1958	21				195	124	Bình thường
1310	H46.02.02.001.135.1665	Tập tài liệu của các cơ quan TW hướng dẫn phân phối chỉ tiêu và nâng bậc. 1968-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1975	12				43	62	Bình thường
1311	H46.02.02.001.135.1666	Quyết định của các cơ quan TW, UBHC LKIV, UBHC Quảng Bình về điều chỉnh và xếp bậc lương cho cán bộ. 1957-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1975	38				64	67	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1312	H46.02.02.001.135.1667	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều chỉnh sắp xếp lương cho CBCNV. 1956-1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1958	74				327	326	Bình thường
1313	H46.02.02.001.135.1668	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều chỉnh sắp xếp lương cho CBCNV. 1954-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1954	1960	88				240	248	Bình thường
1314	H46.02.02.001.135.1669	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về điều chỉnh sắp xếp lương cho CBCNV. 1961 - 1976	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1976	47				74	74	Bình thường
1315	H46.02.02.001.135.1670	Công văn của các cơ quan TW, các ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình trả lời khiếu nại về lương cho CBCNV. 1957-1972	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1972	8				36	45	Bình thường
1316	H46.02.02.001.135.1671	Tập phương án về cải tiến chế độ, tiền lương của các cơ quan huyện thị thuộc tỉnh Quảng Bình 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	2				95	69	Bình thường
1317	H46.02.02.001.136.1672	Tập thống kê về tình hình lương CBCNV của UBHC tỉnh, các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1968-1973	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1973	14				64	84	Bình thường
1318	H46.02.02.001.136.1674	Tập báo cáo của các cơ quan ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình về sắp xếp lương bậc cho cán bộ. 1955-1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1959	19				107	130	Bình thường
1319	H46.02.02.001.136.1675	Tập báo cáo của các cơ quan ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình về sắp xếp lương bậc cho cán bộ. 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	24				102	161	Bình thường
1320	H46.02.02.001.136.1676	Tập danh sách kê theo mức lương của cán bộ, công nhân viên của các huyện và thị xã thuộc tỉnh Quảng Bình. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	5				18	32	Bình thường
1321	H46.02.02.001.136.1678	Tập tài liệu của các bộ, UBHC tỉnh hướng dẫn về chế độ chính sách đối với thầy giáo học sinh trung đại học, diễn viên văn công. 1956-1976	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1976	8				29	27	Bình thường
1322	H46.02.02.001.136.1679	Tập tài liệu của các bộ, UBHC LKIV và UBHC tỉnh Quảng Bình hướng dẫn thực hiện chế độ chính sách trợ cấp đối với những người thôi việc, mất sức, già yếu không tham gia công tác. 1957-1974	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1974	43				136	171	Bình thường
1323	H46.02.02.001.137.1681	Tập tài liệu của các bộ, UBHC LKIV và UBHC tỉnh Quảng Bình về chế độ chính sách đối với cán bộ xã. 1965-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1975	7				22	29	Bình thường
1324	H46.02.02.001.137.1682	Tập tài liệu của các cơ quan TW về chế độ chính sách đối với đồng bào và cán bộ vùng cao, người tư sản, dân tộc làm trong các XN. 1967-1973	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1973	2				6	11	Bình thường
1325	H46.02.02.001.137.1684	Tập báo cáo của phòng thương binh LKIV, UBHC tỉnh Quảng Bình về công tác thương binh liệt sỹ, quân nhân phục viên. 1955-1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1968	16				99	99	Bình thường
1326	H46.02.02.001.137.1685	Tập tài liệu của UBHC tỉnh Quảng Bình về danh sách được cấp tiền tuất và đề nghị được cấp tiền tuất. 1957	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1957	10				35	78	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1327	H46.02.02.001.137.1686	Tập danh sách cán bộ CNV hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	12				12	16	Bình thường
1328	H46.02.02.001.137.1687	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, báo cáo tu sửa và sơ đồ các mộ liệt sỹ trong tỉnh Quảng Bình. Năm 1956	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1956	94				102	245	Bình thường
1329	H46.02.02.001.137.1688	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình cho CBCNV được nghỉ hộ sản. 1956-1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1959	34				66	63	Bình thường
1330	H46.02.02.001.137.1689	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình cho CBCNV được nghỉ an dưỡng, điều dưỡng. Năm 1959 - 1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1970	42				68	108	Bình thường
1331	H46.02.02.001.137.1690	Tập quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về việc giải quyết chế độ chính sách cho cán bộ CNV các cơ quan từ năm 1957-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1961	72				138	142	Bình thường
1332	H46.02.02.001.137.1692	Tập quyết định của các cơ quan tỉnh Quảng Bình trợ cấp cho cán bộ xã. 1965-1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1968	81				81	81	Bình thường
1333	H46.02.02.001.137.1693	Tập quyết định của các cơ quan tỉnh Quảng Bình trợ cấp cho cán bộ xã. 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	99				113	115	Bình thường
1334	H46.02.02.001.138.1694	Tập quyết định của các cơ quan tỉnh Quảng Bình trợ cấp cho cán bộ xã tháng 1,3,5,6/1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1/1970	6/1970	25				86	114	Bình thường
1335	H46.02.02.001.138.1695	Tập quyết định của các cơ quan tỉnh Quảng Bình trợ cấp cho cán bộ xã tháng 7,9,10/1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	7/1970	10/1970	30				99	147	Bình thường
1336	H46.02.02.001.138.1696	Nghị định, thông tư, chỉ thị.. Của các cơ quan TW, UBHC LKIV quy định nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy của các ngành. 1955-1957	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1957	39				103	116	Bình thường
1337	H46.02.02.001.138.1697	Nghị định, thông tư, chỉ thị, nghị quyết của các cơ quan TW, UBHC LKIV về kiện toàn tổ chức bộ máy các ngành năm 1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	29				95	107	Bình thường
1338	H46.02.02.001.138.1698	Chỉ thị công văn của các cơ quan TW, quy định nhiệm vụ quyền hạn tổ chức bộ máy các ngành. 1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	20				46	64	Bình thường
1339	H46.02.02.001.138.1699	Thông tư, quyết định, công văn của các cơ quan TW quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy các ngành. 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	30				85	123	Bình thường
1340	H46.02.02.001.138.1700	Nghị định, thông tư, quyết định của các cơ quan TW quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy các ngành. 1961-1964	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1964	21				67	76	Bình thường
1341	H46.02.02.001.138.1701	Thông tư, quyết định, của các cơ quan TW quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy các ngành. 1965	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1965	10				22	31	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1342	H46.02.02.001.138.1702	Thông tư, quyết định, của các cơ quan TW quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy các ngành. 1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	18				74	102	Bình thường
1343	H46.02.02.001.138.1703	Thông tư, quyết định, của các cơ quan TW quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy các ngành. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	14				57	80	Bình thường
1344	H46.02.02.001.138.1704	Thông tư, quyết định, của các cơ quan TW quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy các ngành. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	8				47	57	Bình thường
1345	H46.02.02.001.139.1705	Thông tư, quyết định, của các cơ quan TW quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy các ngành. 1969-1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1971	23				51	65	Bình thường
1346	H46.02.02.001.139.1706	Thông tư, quyết định, của các cơ quan TW quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy các ngành. 1973	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1973	1973	15				45	61	Bình thường
1347	H46.02.02.001.139.1707	Thông tư, quyết định, của các cơ quan TW quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy các ngành. 1974	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1974	8				22	35	Bình thường
1348	H46.02.02.001.139.1708	Thông tư, quyết định, của các cơ quan TW quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy các ngành. 1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1975	1975	11				70	72	Bình thường
1349	H46.02.02.001.139.1709	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về thành lập, sát nhập, giải thể các cơ quan đơn vị thuộc tỉnh Quảng Bình. 1954-1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1954	1959	40				57	61	Bình thường
1350	H46.02.02.001.139.1710	Đề án báo cáo công văn của các ty, ban, ngành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức biên chế các ngành thuộc tỉnh Quảng Bình. 1955-1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1958	12				93	88	Bình thường
1351	H46.02.02.001.139.1711	Nghị định, nghị quyết, quyết định của các cơ quan TW, UBHC LKIV về thành lập sát nhập, giải thể các cơ quan ở tỉnh Quảng Bình. 1956-1976	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1976	62				126	192	Bình thường
1352	H46.02.02.001.139.1712	Đề án báo cáo biên bản và công văn của UBHC tỉnh Quảng Bình về kiện toàn bộ máy các ngành thuộc tỉnh Quảng Bình. 1957-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1961	17				100	102	Bình thường
1353	H46.02.02.001.139.1714	Đề án báo cáo công văn của các ty, ban, ngành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức biên chế các ngành thuộc tỉnh Quảng Bình. 1959	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	32				145	150	Bình thường
1354	H46.02.02.001.139.1715	Đề cương, điều lệ công văn của UBKH, Chi cục thống kê Quảng Bình về nhiệm vụ quyền hạn kiện toàn bộ máy của ngành. 1959-1961	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1961	5				52	52	Bình thường
1355	H46.02.02.001.139.1716	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về thành lập, sát nhập, giải thể các cơ quan đơn vị thuộc tỉnh Quảng Bình. 1960	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	30				100	105	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1356	H46.02.02.001.140.1717	Quyết định đề án báo cáo của các ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình về quy định nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy các ngành. Năm 1960 -1961	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1961	31				145	142	Bình thường
1357	H46.02.02.001.140.1718	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về thành lập, sát nhập, giải thể các cơ quan đơn vị thuộc tỉnh Quảng Bình. 1961	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	46				83	83	Bình thường
1358	H46.02.02.001.140.1720	Thông tư, chỉ thị, quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về thành lập, sát nhập, giải thể các cơ quan đơn vị thuộc tỉnh Quảng Bình. 1967	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	76				100	102	Bình thường
1359	H46.02.02.001.140.1721	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về thành lập, sát nhập, giải thể các cơ quan đơn vị thuộc tỉnh Quảng Bình. 1968	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	44				53	51	Bình thường
1360	H46.02.02.001.140.1723	Chỉ thị, quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về thành lập, sát nhập, giải thể các cơ quan đơn vị thuộc tỉnh Quảng Bình. 1970-1971	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1971	28				55	55	Bình thường
1361	H46.02.02.001.140.1725	Thông tư, quyết định, báo cáo của các ty, ban, ngành quy định nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy các ngành thuộc tỉnh. 1962-1969	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1969	44				107	110	Bình thường
1362	H46.02.02.001.140.1726	Chỉ thị, nghị quyết, quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về thành lập, sát nhập, giải thể các cơ quan đơn vị thuộc tỉnh Quảng Bình. 1973-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1973	1975	67				104	118	Bình thường
1363	H46.02.02.001.140.1728	Quyết định, đề án, công văn của các ty, ban, ngành quy định nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức bộ máy các ngành thuộc tỉnh. 1974-1976	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1976	36				95	97	Bình thường
1364	H46.02.02.001.140.1729	Hồ sơ chuyển giao hệ thống kê nhà nước từ cấp huyện trở lên, từ UBHC tỉnh thành phố quản lý sang Tổng cục Thống kê quản lý. 1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1974					14		Bình thường
1365	H46.02.02.001.141.1730	Thông tư, kế hoạch của các cơ quan TW, UBHC LKIV về việc củng cố chính quyền cấp huyện và xã. 1955-1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1966	14				112	116	Bình thường
1366	H46.02.02.001.141.1731	Thông tư, đề án công văn của các cơ quan TW, quy định nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức chính quyền cấp huyện và xã. 1967-1976	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1976	14				63	83	Bình thường
1367	H46.02.02.001.141.1732	Chỉ thị, quyết định của UBHC tỉnh về việc sát nhập, tổ chức các đơn vị thuộc cấp huyện và xã trong tỉnh. 1956-1967	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1967	53				55	54	Bình thường
1368	H46.02.02.001.141.1733	Dự án, báo cáo, công văn của UBHC tỉnh về nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức chính quyền cấp huyện và xã. 1958-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1974	20				76	62	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1369	H46.02.02.001.141.1734	Quyết định của UBHC tỉnh về thành lập, sát nhập tổ chức các đơn vị thuộc cấp huyện xã trong tỉnh Quảng Bình. 1958-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1974	34				56	60	Bình thường
1370	H46.02.02.001.141.1735	Quyết định, kế hoạch, báo cáo của ban, ngành về nhiệm vụ quyền hạn tổ chức bộ máy các đơn vị thuộc cấp huyện trong tỉnh Quảng Bình. 1957-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1975	31				93	95	Bình thường
1371	H46.02.02.001.141.1736	Quyết định, báo cáo, công văn của UBHC các huyện, thị về thành lập, sát nhập, giải thể các đơn vị tổ chức và công tác chính quyền cấp huyện và xã. 1957-1976	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1976	41				99	110	Bình thường
1372	H46.02.02.001.141.1737	Quyết định danh sách cán bộ chuyên trách và không chuyên trách các huyện thuộc tỉnh Quảng Bình. 1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	12				80	120	Bình thường
1373	H46.02.02.001.141.1738	Nghị định, thông tư, quyết định của các cơ quan TW về công tác bầu cử. 1957-1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1959	22				70	112	Bình thường
1374	H46.02.02.001.141.1739	Nghị định, quyết định của Bộ nội vụ, UBHC tỉnh về việc thành lập Ban HĐND, UBND, UBND các cấp. 1959	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	33				52	54	Bình thường
1375	H46.02.02.001.141.1740	Quyết định, biên bản của Bộ nội vụ UBHC tỉnh, UBHC các huyện về việc bầu cử UBHC các huyện thị. 1959	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	7				32	57	Bình thường
1376	H46.02.02.001.141.1741	Nghị định, quyết định và danh sách Hội thẩm nhân dân của Bộ Tư pháp, UBHC tỉnh về công nhận Hội thẩm nhân dân các huyện và tỉnh Quảng Bình. 1959	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	12				46	57	Bình thường
1377	H46.02.02.001.141.1742	Báo cáo, công văn của Bộ nội vụ, UB các huyện về bầu Hội đồng nhân dân và hoạt động của Hội đồng. 1965-1968	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1968	8				25	28	Bình thường
1378	H46.02.02.001.142.1743	Kế hoạch báo cáo của UBHC tỉnh Quảng Bình về bầu cử HĐND, Hội thẩm ND và UBHC các cấp. 1959	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	17				97	96	Bình thường
1379	H46.02.02.001.142.1744	Báo cáo của UBHC các huyện về sơ tổng kết công tác bầu cử HĐND, UBHC các huyện xã thuộc tỉnh Quảng Bình. 1959	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	6				71	48	Bình thường
1380	H46.02.02.001.142.1745	Biên bản bầu cử của UBHC tỉnh các huyện, thị về công tác bầu cử UBHC các cấp. 1959	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	37				52	91	Bình thường
1381	H46.02.02.001.142.1746	Báo cáo biên bản của các xã trong huyện Lệ Thủy về công tác bầu cử UBHC cấp huyện. 1959	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	43				43	83	Bình thường
1382	H46.02.02.001.142.1747	Biên bản của các xã thuộc huyện Lệ Thủy, Quảng Trạch về việc bầu cử UBHC cấp xã. 1959	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	43				52	85	Bình thường
1383	H46.02.02.001.142.1748	Biên bản của các xã thuộc huyện Tuyên Hoá về việc bầu cử UBHC cấp xã. 1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	39				39	78	Bình thường
1384	H46.02.02.001.142.1749	Tập thông báo biên bản bầu cử UBHC các cấp huyện của các xã thuộc huyện Tuyên Hoá. 1959	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	39				79	149	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1385	H46.02.02.001.142.1750	Danh sách UBHC xã thuộc huyện Quảng Trạch tỉnh Quảng Bình. 1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	68				75	101	Bình thường
1386	H46.02.02.001.142.1751	Thông tư, chỉ thị của các cơ quan TW, UBHC các tỉnh, UBHC các huyện về công tác địa chính, thành lập, sát nhập các đơn vị. 1955-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1974	27				57	63	Bình thường
1387	H46.02.02.001.142.1752	Quyết định, kế hoạch của UBHC tỉnh, các huyện thuộc tỉnh Quảng Bình về việc thành lập, sửa đổi tên làng, xã, thị trấn, thị xã. 1964-1966	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1964	1966	62				98	110	Bình thường
1388	H46.02.02.001.142.1753	Tài liệu của UBHC tỉnh Quảng Bình đề nghị sát nhập 2 xã 2 thôn của Quảng Ninh và Đồng Hới, Hà Môn và xã Cự Nẫm. 1963-1964	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1963	1964	11				51	25	Bình thường
1389	H46.02.02.001.142.1754	Tài liệu của UBHC tỉnh Quảng Bình đề nghị sát nhập 2 xã 2 thôn của Quảng Ninh và Đồng Hới, Hà Môn và xã Cự Nẫm. 1963-1964	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1963	1964	26				51	52	Bình thường
1390	H46.02.02.001.143.1757	Sổ theo dõi tình hình tổ chức và cán bộ của Ban Tổ chức Quảng Bình.	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt			1				30	11	Bình thường
1391	H46.02.02.001.143.1758	Sổ theo dõi cán bộ. 1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	1				13	1	Bình thường
1392	H46.02.02.001.143.1759	Sổ thống kê cán bộ HTX Quảng Bình. 1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	1				39	78	Bình thường
1393	H46.02.02.001.143.1760	Sổ theo dõi cán bộ. 1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1858	1958	1				62	52	Bình thường
1394	H46.02.02.001.143.1761	Danh sách cán bộ năm 1965 của TCCB Quảng Bình.	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1962	1				100	100	Bình thường
1395	H46.02.02.001.143.1763	Danh sách cán bộ chọn, cử đi học phổ thông lao động tỉnh Quảng Bình.	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt			1				10	7	Bình thường
1396	H46.02.02.001.143.1764	Danh sách bộ đội phục viên chuyển ngành tỉnh Quảng Bình.	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	17				56	69	Bình thường
1397	H46.02.02.001.143.1767	Danh sách cán bộ đi B dài hạn theo Quyết định số 749 ngày 01/4/1970 của UBHC tỉnh Quảng Bình.	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	1				39	74	Bình thường
1398	H46.02.02.001.143.1768	Nghị định, thông tư, chỉ thị của các cơ quan TW về công tác tuyển sinh. 1957-1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1959	20				56	80	Bình thường
1399	H46.02.02.001.144.1769	Thông tư của Bộ y tế về đào tạo, bổ túc cho y dược sỹ lên cao cấp. 1957-1974	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1974	15				45	83	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1400	H46.02.02.001. 144.1770	Thông tư, chỉ thị, quyết định của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành về tuyển sinh cho các trường Trung đại học. 1959-1976	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1976	48				105	104	Bình thường
1401	H46.02.02.001. 144.1771	Thông tư, chỉ thị, quyết định của các cơ quan TW về công tác tuyển sinh năm 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	18				42	59	Bình thường
1402	H46.02.02.001. 144.1772	Thông tư, chỉ thị, quyết định của các cơ quan TW về công tác tuyển sinh năm 1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	17				41	51	Bình thường
1403	H46.02.02.001. 144.1773	Thông tư, chỉ thị, quyết định của các cơ quan TW về công tác tuyển sinh năm 1962-1974	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1974	19				66	81	Bình thường
1404	H46.02.02.001. 144.1774	Tập tài liệu của các cơ quan TW, UBHC LKIV hướng dẫn đào tạo bồi dưỡng cán bộ công nhân viên. 1956-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1975	46				114	151	Bình thường
1405	H46.02.02.001. 144.1775	Tập tài liệu của Bộ lao động, UBHC tỉnh về việc học tập chính trị chính huấn. 1958-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1961	8				22	15	Bình thường
1406	H46.02.02.001. 144.1776	Tập báo cáo về tình hình đào tạo cán bộ công nhân viên của các ngành, trường trong tỉnh Quảng Bình. 1959-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1969	23				82	87	Bình thường
1407	H46.02.02.001. 144.1777	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình về công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ CNV. 1959-1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1971	51				104	94	Bình thường
1408	H46.02.02.001. 144.1778	Tập báo cáo của các ban, ngành huyện về số lượng cán bộ công nhân viên được đào tạo bồi dưỡng. 1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1962	38				53	57	Bình thường
1409	H46.02.02.001. 144.1779	Tập danh sách của các ty, ban, ngành trong tỉnh Quảng Bình về việc cử cán bộ đi học trung- đại học trong nước. 1957-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1962	60				70	104	Bình thường
1410	H46.02.02.001. 145.1780	Tập danh sách của các huyện thị, các cơ quan tỉnh Quảng Bình về việc cử cán bộ đi học bổ túc văn hoá. 1960-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1961	41				44	45	Bình thường
1411	H46.02.02.001. 145.1781	Tập danh sách của UBHC tỉnh Quảng Bình về việc tuyển chọn học sinh đi học trung - đại học trong nước. 1960-1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1968	90				135	166	Bình thường
1412	H46.02.02.001. 145.1782	Tập danh sách của UBHC tỉnh Quảng Bình về việc cử học sinh đi học đại học nước ngoài. 1966-1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1971	2				10	18	Bình thường
1413	H46.02.02.001. 145.1783	Tập danh sách học sinh thi vào trung đại học của Ban tuyển sinh tỉnh Quảng Bình. 1970-1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1971	25				59	120	Bình thường
1414	H46.02.02.001. 145.1784	Thông tư, chỉ thị, công văn của các cơ quan TW, UBHC LKIV về công tác cử cán bộ đi học. 1956-1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1959	38				73	88	Bình thường
1415	H46.02.02.001. 145.1785	Nghị định, thông tư của các bộ về chế độ chính sách đối với cán bộ được cử đi học. 1958-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1962	8				17	31	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1416	H46.02.02.001.145.1786	Thông tư, chỉ thị, quyết định của các cơ quan TW về công tác chọn cử cán bộ đi học. 1961-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1962	11				29	37	Bình thường
1417	H46.02.02.001.145.1787	Quyết định, công văn của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành về việc chọn cử cán bộ đi học. 1957-1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1959	65				77	80	Bình thường
1418	H46.02.02.001.145.1788	Thông tư, quyết định của các cơ quan TW về công tác chọn cử cán bộ đi học. 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	18				30	39	Bình thường
1419	H46.02.02.001.145.1789	Quyết định, công văn của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành về việc chọn cử cán bộ đi học. 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	60				67	66	Bình thường
1420	H46.02.02.001.145.1790	Quyết định, công văn của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành về việc chọn cử cán bộ đi học. 1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	101				105	105	Bình thường
1421	H46.02.02.001.145.1791	Quyết định, công văn của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành về việc chọn cử cán bộ đi học. 1962-1974	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1974	35				40	40	Bình thường
1422	H46.02.02.001.145.1792	Quyết định của Ty giáo dục về việc chọn cử cán bộ đi học. 1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	52				68	69	Bình thường
1423	H46.02.02.001.146.1793	Sách lệnh, nghị định, thông tư của các cơ quan TW hướng dẫn thi đua khen thưởng. 1952-1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1952	1959	32				86	105	Bình thường
1424	H46.02.02.001.146.1794	Nghị định, thông tư, chỉ thị của các cơ quan TW, UBHC tỉnh Quảng Bình hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng. 1961-1964	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1964	10				56	79	Bình thường
1425	H46.02.02.001.146.1795	Kế hoạch báo cáo của đoàn công tác LKIV, UBHC tỉnh, UBHC các huyện về sơ tổng kết công tác thi đua khen thưởng. 1953-1956	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1953	1956	14				98	99	Bình thường
1426	H46.02.02.001.146.1796	Thông tư, chỉ thị, báo cáo của các cơ quan TW, UBHC tỉnh về công tác thi đua ái quốc. 1955	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1955	7				29	30	Bình thường
1427	H46.02.02.001.146.1797	Báo cáo, công văn của Ty Công an Quảng Bình đề nghị khen thưởng trong dịp bảo vệ Hồ Chủ tịch. 1957	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1957	9				22	28	Bình thường
1428	H46.02.02.001.146.1798	Báo cáo của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành về công tác thi đua khen thưởng từ năm 1957-1963	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1963	10				86	89	Bình thường
1429	H46.02.02.001.146.1799	Tập biên bản của các huyện thị các cơ quan trong tỉnh đề nghị khen thưởng. 1954-1964	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1954	1964	10				48	51	Bình thường
1430	H46.02.02.001.146.1800	Tập quyết định của các cơ quan TW, UBHC tỉnh Quảng Bình về cấp bằng khen và giấy khen cho các đơn vị cá nhân thuộc tỉnh Quảng Bình. 1956-1964	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1964	9				32	31	Bình thường
1431	H46.02.02.001.148.1806	Tập danh sách của UBHC tỉnh Quảng Bình đề nghị Chính phủ tặng huân chương kháng chiến chống Pháp hạng ba. 1961-1963	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1963	12				14 quyển	189	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1432	H46.02.02.001.148.1807	Tập danh sách của UBHC tỉnh Quảng Bình đề nghị Chính phủ tặng huân chương kháng chiến chống Pháp hạng một cho cá nhân và tập thể. 1962-1963	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1963	3				4 quyển	235	Bình thường
1433	H46.02.02.001.148.1808	Tập danh sách của UBHC tỉnh Quảng Bình đề nghị Chính phủ tặng huân chương kháng chiến chống Pháp hạng hai. 1962-1963	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1963	4				4 quyển	90	Bình thường
1434	H46.02.02.001.149.1809	Tập danh sách đề nghị khen thưởng của cá nhân và tập thể UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình. 1954-1964	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1954	1964	6				29	40	Bình thường
1435	H46.02.02.001.149.1810	Danh sách cán bộ được đề nghị khen thưởng 10 năm kháng chiến 2 năm hoà bình của các đơn vị thuộc tỉnh Quảng Bình. 1957	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1957	7				49	80	Bình thường
1436	H46.02.02.001.149.1811	Tập danh sách đề nghị tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Pháp hạng ba của các cơ quan, huyện, thị. 1961 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	1				58	67	Bình thường
1437	H46.02.02.001.149.1812	Tập danh sách đề nghị tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Pháp hạng ba của các cơ quan, huyện, thị, HTX. 1961 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	2				26	33	Bình thường
1438	H46.02.02.001.149.1813	Tập danh sách đề nghị tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Pháp hạng ba của các cơ quan, huyện. 1961 (tập III)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	1				48	69	Bình thường
1439	H46.02.02.001.149.1814	Tập danh sách đề nghị tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Pháp hạng 2 của các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	1				37	38	Bình thường
1440	H46.02.02.001.149.1815	Tập danh sách đề nghị tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Pháp hạng ba cho cán bộ các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	1				54	56	Bình thường
1441	H46.02.02.001.149.1816	Tờ khai quá trình công tác kháng chiến của CBCNV các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1961 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	26				136	114	Bình thường
1442	H46.02.02.001.149.1816a	Tờ khai và danh sách đề nghị thưởng huân chương kháng chiến hạng III của huyện uỷ Quảng Ninh, Quảng Bình. 1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	15				28	30	Bình thường
1443	H46.02.02.001.149.1817	Tờ khai quá trình công tác kháng chiến của CBCNV các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1961 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	32				146	103	Bình thường
1444	H46.02.02.001.149.1818	Tờ khai quá trình công tác kháng chiến, đề nghị khen thưởng cho cán bộ các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1961 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	51				100	112	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1445	H46.02.02.001.150.1819	Tờ khai quá trình công tác kháng chiến, đề nghị khen thưởng cho cán bộ các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1961 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	40				84	97	Bình thường
1446	H46.02.02.001.150.1820	Tờ khai quá trình công tác kháng chiến, đề nghị khen thưởng cho cán bộ các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1961 (tập III)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	42				79	86	Bình thường
1447	H46.02.02.001.150.1821	Tờ khai quá trình công tác kháng chiến, đề nghị khen thưởng cho cán bộ các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1961 (tập IV)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	44				74	97	Bình thường
1448	H46.02.02.001.150.1822	Tờ khai và danh sách đề nghị tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Pháp hạng ba cho cán bộ CNV các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	17				33	38	Bình thường
1449	H46.02.02.001.150.1823	Tập danh sách đề nghị tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Pháp hạng hai cho cán bộ các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1961-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1962	26				38	35	Bình thường
1450	H46.02.02.001.150.1824	Tập danh sách đề nghị tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Pháp hạng hai cho cán bộ các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1961-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1962	89				205	178	Bình thường
1451	H46.02.02.001.150.1825	Tập danh sách đề nghị tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Pháp hạng ba cho cán bộ UBHC tỉnh Quảng Bình. 1961-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1962	104				275	287	Bình thường
1452	H46.02.02.001.151.1826	Tập danh sách của UBHC tỉnh Quảng Bình đề nghị tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Pháp hạng ba. 1961-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1962	2				39	40	Bình thường
1453	H46.02.02.001.151.1827	Tập danh sách đề nghị tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Pháp hạng nhất cho cán bộ các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình. 1961-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1962	4				120	140	Bình thường
1454	H46.02.02.001.151.1828	Tập danh sách của các đơn vị thuộc tỉnh Quảng Bình đề nghị tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Pháp hạng ba. 1961-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1962	19				29	42	Bình thường
1455	H46.02.02.001.151.1829	Tờ khai và danh sách đề nghị thưởng huân chương kháng chiến hạng ba cho CBCNV các cơ quan khối Văn xã tỉnh Quảng Bình. 1961-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1962	110				159	218	Bình thường
1456	H46.02.02.001.151.1830	Tờ khai và danh sách đề nghị thưởng huân chương kháng chiến hạng ba cho CBCNV các cơ quan khối Công nghiệp tỉnh Quảng Bình. 1961-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1962	87				142	170	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1457	H46.02.02.001. 151.1831	Tờ khai và danh sách đề nghị thưởng huân chương kháng chiến hạng ba cho CBCNV các cơ quan khối Nội chính tỉnh Quảng Bình. 1961-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1962	32				58	66	Bình thường
1458	H46.02.02.001. 151.1832	Tờ khai và danh sách đề nghị thưởng huân chương kháng chiến hạng ba cho CBCNV các cơ quan khối Nông Lâm Ngư nghiệp tỉnh Quảng Bình. 1961-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1962	15				17	24	Bình thường
1459	H46.02.02.001. 151.1833	Tập danh sách đề nghị Thủ tướng chính phủ tặng bằng khen năm 1964 (Quyết định số 20/CP ngày 28/01/1964; Quyết định số 86/Cp ngày 18/5/1964)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1964	1964	2				17	17	Bình thường
1460	H46.02.02.001. 152.1834	Tập bài giảng, đề cương bài giảng của Trường hành chính Quảng Bình về công nghiệp hoá, hợp tác hoá.	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1964	1964	9				80	85	Bình thường
1461	H46.02.02.001. 152.1835	Tập tài liệu của Vụ Dân chính gửi cho Trường Hành chính Quảng Bình làm tài liệu huấn luyện về công tác đăng ký hộ khẩu cho cán bộ xã	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1961	8				42	59	Bình thường
1462	H46.02.02.001. 152.1836	Tập bài giảng, đề cương bài giảng của Trường hành chính Quảng Bình về công tác chính quyền cấp xã.	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1967	10				70	127	Bình thường
1463	H46.02.02.001. 152.1837	Tập bài giảng, đề cương bài giảng của Trường hành chính Quảng Bình về tình hình nhiệm vụ sơ lược chính quyền nhà nước dân chủ nhân dân	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1967	6				65	114	Bình thường
1464	H46.02.02.001. 152.1838	Tập tài liệu của Bộ Nội vụ, UBHC LKIV, UBHC tỉnh và các huyện thuộc Quảng Bình về việc huấn luyện chính quyền cấp xã. 1956-1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1968	52				87	121	Bình thường
1465	H46.02.02.001. 152.1839	Tập kế hoạch huấn luyện, học tập, thu hoạch công tác đào tạo chính quyền cấp xã của Trường Hành chính Quảng Bình	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1961	32				73	79	Bình thường
1466	H46.02.02.001. 152.1840	Tập báo cáo của Trường Hành chính, UBHC các huyện về công tác huấn luyện bồi dưỡng cán bộ cấp xã. 1959-1962	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1962	23				170	172	Bình thường
1467	H46.02.02.001. 152.1841	Tập tài liệu của Trường Hành chính TW về việc chiêu sinh đến dự các lớp đào tạo bồi dưỡng cán bộ. 1960-1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1968	19				24	33	Bình thường
1468	H46.02.02.001. 153.1842	Tài liệu hướng dẫn về việc thi hành chế độ chính sách đối với cán bộ Miền Nam tập kết ra Bắc. 1954-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1954	1961	35				63	89	Bình thường
1469	H46.02.02.001. 153.1844	Tập tài liệu của TW Đảng, UB thống nhất các bộ, ty, ban, ngành về công tác tổ chức cán bộ miền Nam. 1957-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1961	27				75	80	Bình thường
1470	H46.02.02.001. 153.1845	Tập tài liệu của phòng tuyên huấn, vụ quan hệ Bắc Nam, Tổng cục Bưu điện về quan hệ Bắc Nam. 1955-1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1958	9				41	57	Bình thường
1471	H46.02.02.001. 153.1846	Tập tài liệu về thực hiện chế độ điều dưỡng đối với cán bộ và nhân dân miền Nam. 1958-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1961	49				172	220	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1472	H46.02.02.001.153.1847	Tập tài liệu về thực hiện chế độ cấp phát thuốc cho học sinh và đồng bào miền Nam. 1958-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1961	12				21	27	Bình thường
1473	H46.02.02.001.153.1848	Tập tài liệu về chế độ chính sách đối với cán bộ đồng bào miền Nam. 1955-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1975	25				54	70	Bình thường
1474	H46.02.02.001.153.1849	Tập tài liệu về chế độ chính sách đối với học sinh miền Nam tại Quảng Bình. 1955-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1961	20				61	83	Bình thường
1475	H46.02.02.001.153.1850	Tập tài liệu về chiêu sinh đào tạo cán bộ miền Nam. 1959-1973	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1973	36				10	15	Bình thường
1476	H46.02.02.001.153.1851	Tập tài liệu của Ban thống nhất TW, Phòng Miền Nam và các cơ sở sản xuất về tình hình công tác của các tập đoàn miền Nam. 1958-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1961	28				100	121	Bình thường
1477	H46.02.02.001.153.1852	Tập tài liệu về Đại hội các tập đoàn sản xuất miền Nam 6 tháng đầu năm. 1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	3				22	44	Bình thường
1478	H46.02.02.001.153.1853	Tập tài liệu về chế độ chính sách đối với mồ mã người miền Nam ở Quảng Bình.	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1961	8				10	10	Bình thường
1479	H46.02.02.001.153.1854	Tập tài liệu của Ban công tác B tỉnh Quảng Bình. 1970- 1972	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1972	8				21	21	Bình thường
1480	H46.02.02.001.154.1855	Tập tài liệu của các cơ quan TW, UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành tỉnh Quảng Bình về chấn chỉnh bộ máy Ban Thi đua ở các ngành. 1967-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1969	6				19	20	Bình thường
1481	H46.02.02.001.154.1856	Tập tài liệu của các cơ quan TW, UBHC tỉnh Quảng Bình về phương hướng nhiệm vụ chỉ tiêu thi đua. 1966-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1969	12				65	83	Bình thường
1482	H46.02.02.001.154.1857	Tập tài liệu của các cơ quan TW, UBHC tỉnh Quảng Bình về hướng dẫn xét duyệt thi đua. 1965-1973	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1973	15				57	91	Bình thường
1483	H46.02.02.001.154.1858	Tập tài liệu của các cơ quan TW, UBHC tỉnh Quảng Bình về hướng dẫn việc lựa chọn, quy định chế độ đối với anh hùng chiến sỹ thi đua quyết thắng. 1966-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1970	9				37	50	Bình thường
1484	H46.02.02.001.154.1859	Tập tài liệu của các cơ quan TW hướng dẫn việc chỉ đạo tổ chức phát động các phong trào thi đua trong các ngành. 1966-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1970	18				71	101	Bình thường
1485	H46.02.02.001.154.1860	Tập tài liệu của Tỉnh uỷ, UBHC tỉnh, Liên hiệp Công đoàn tỉnh về phát động tổ chức thực hiện các phong trào thi đua. 1965-1976	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1976	29				140	161	Bình thường
1486	H46.02.02.001.154.1861	Tập tài liệu của các cơ quan đơn vị về phát động tổ chức thực hiện các phong trào thi đua. 1966-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1969	18				62	64	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1487	H46.02.02.001. 154.1862	Tập tài liệu của các cơ quan TW hướng dẫn tổng kết phong trào thi đua trong các ngành, các địa phương. 1965-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1975	14				64	80	Bình thường
1488	H46.02.02.001. 154.1863	Tập tài liệu của UBHC, Ty Công an tỉnh Quảng Bình hướng dẫn chỉ đạo các ngành, đơn vị tổng kết công tác thi đua. 1965-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1975	11				58	62	Bình thường
1489	H46.02.02.001. 155.1866	Dự thảo báo cáo của Tỉnh uỷ, UBHC tỉnh về tình hình 4 năm chống Mỹ về công tác khen thưởng trong 4 năm chống Mỹ cứu nước. 1965-1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1968	2				93	94	Bình thường
1490	H46.02.02.001. 155.1867	Báo cáo tổng kết các phong trào thi đua 4 năm chống Mỹ cứu nước của các ngành trong năm. 1965-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1969	3				86	107	Bình thường
1491	H46.02.02.001. 155.1869	Báo cáo tổng kết các phong trào thi đua 3 năm chống Mỹ cứu nước của Chi nhánh Ngân hàng, Ty Văn hoá tỉnh Quảng Bình. 1965-1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1967	3				27	27	Bình thường
1492	H46.02.02.001. 155.1870	Báo cáo tổng kết các phong trào thi đua 2 năm chống Mỹ cứu nước của ngành công nghiệp và thương nghiệp. 1966-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1970	3				29	29	Bình thường
1493	H46.02.02.001. 155.1871	Tập thư điện của các cơ quan đơn vị trong và ngoài nước gửi cho quân và dân Quảng Bình nhân dịp Quảng Bình bắn rơi máy bay thứ 3000. (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	89				150	150	Bình thường
1494	H46.02.02.001. 155.1872	Tập thư điện của các cơ quan đơn vị trong và ngoài nước gửi cho quân và dân Quảng Bình nhân dịp Quảng Bình bắn rơi máy bay thứ 3000. (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	96				156	194	Bình thường
1495	H46.02.02.001. 155.1873	Tập báo cáo tổng kết thi đua các cơ quan đơn vị của tỉnh Quảng Bình. 1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	10				135	136	Bình thường
1496	H46.02.02.001. 155.1874	Tập báo cáo tổng kết thi đua các cơ quan đơn vị của tỉnh Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	10				129	107	Bình thường
1497	H46.02.02.001. 156.1876	Tập tài liệu của các cơ quan TW, UBHC tỉnh Quảng Bình về chấn chỉnh công tác khen thưởng và quy định hướng dẫn việc khen thưởng. 1966-1973	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1973	1973	32				83	124	Bình thường
1498	H46.02.02.001. 156.1877	Tập tài liệu của PTT, UBHC tỉnh Quảng Bình về công tác khen thưởng thành tích kháng chiến chống Pháp. 1967-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1975	8				12	20	Bình thường
1499	H46.02.02.001. 156.1878	Tập tài liệu của PTT, UBHC tỉnh Quảng Bình về công tác khen thưởng gia đình quân nhân chống Mỹ cứu nước. 1967-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1975	19				32	59	Bình thường
1500	H46.02.02.001. 156.1879	Chỉ thị của TW Đảng, PTT, hướng dẫn việc báo công lập công chống Mỹ cứu nước cho các ngành các cấp. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	2				11	22	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1501	H46.02.02.001. 156.1880	Tập tài liệu của PTT, hướng dẫn khen thưởng thường xuyên và đột xuất trong quá trình thực hiện và hoàn thành kế hoạch nhà nước. 1966-1972	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1972	6				18	42	Bình thường
1502	H46.02.02.001. 156.1881	Tập tài liệu của các cơ quan TW hướng dẫn việc khen thưởng thành tích hoàn thành kế hoạch NN và khen thưởng đột xuất. 1967-1976	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1976	5				22	46	Bình thường
1503	H46.02.02.001. 156.1882	Tập tài liệu của Bộ Lao động, UBHC tỉnh, Ty Thương nghiệp về hướng dẫn việc thành lập quỹ khen thưởng phúc lợi và việc phân phối tiền lương	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1976	11				14	23	Bình thường
1504	H46.02.02.001. 156.1883	Tập lệnh của Chủ tịch nước về việc tặng thưởng huân chương cho các địa phương, đơn vị cá nhân có thành tích trong chiến đấu và sản xuất. 1965-1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1970	3				7	3	Bình thường
1505	H46.02.02.001. 156.1884	Tập đơn của các cá nhân khiếu nại việc khen thưởng thành tích trong tỉnh Quảng Bình. 1967-1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1971	33				57	75	Bình thường
1506	H46.02.02.001. 156.1885	Tập chỉ thị, thông tư của Tỉnh uỷ, UBHC tỉnh Quảng Bình hướng dẫn các cấp các ngành báo công, bình công lựa chọn "Hai giỏi"	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1968	5				29	26	Bình thường
1507	H46.02.02.001. 156.1886	Chỉ thị, quyết định và công văn của PTT, UBHC Tỉnh uỷ về phong trào thi đua "Hai giỏi" 1966-1971	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1971	7				19	16	Bình thường
1508	H46.02.02.001. 156.1887	Tập tài liệu đại hội tổng kết phong trào thi đua "Hai giỏi" của tỉnh Quảng Bình. 1965	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1965					47	48	Bình thường
1509	H46.02.02.001. 156.1888	Tập tài liệu về đại hội tổng kết phong trào thi đua "Hai giỏi", 4 năm thắng giặc Mỹ xâm lược. 1965-1968	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1968	7				91	102	Bình thường
1510	H46.02.02.001. 156.1889	Báo cáo tổng kết phong trào thi đua "hai giỏi" trong 4 năm chống Mỹ cứu nước của ngành Công nghiệp, Ty Kiến trúc Quảng Bình. 1965-1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1968	2				34	34	Bình thường
1511	H46.02.02.001. 156.1890	Báo cáo tổng kết phong trào "Ba đảm đang" trong 4 năm chống Mỹ cứu nước đến đại hội tổng kết phong trào thi đua "Hai giỏi" tỉnh Quảng Bình. 1965-1969	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1969	1				40	30	Bình thường
1512	H46.02.02.001. 157.1891	Báo cáo của UBHC tỉnh tại đại hội thi đua "Hai giỏi": ban sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi. 1968-1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1970	2				97	99	Bình thường
1513	H46.02.02.001. 157.1892	Báo cáo của UBHC tỉnh tại đại hội thi đua "Hai giỏi": ban sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi.	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1973	1973	1				48	48	Bình thường
1514	H46.02.02.001. 157.1893	Báo cáo tổng kết phong trào thi đua 10 năm (1965 - 1975) tại đại hội thi đua "Hai giỏi" của tỉnh Quảng Bình. Năm 1976	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1976	1976	1				26	27	Bình thường

E

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chủ giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1515	H46.02.02.001. 157.1894	Báo cáo tổng kết phong trào thi đua "Hai giỏi" của tỉnh Quảng Bình. Năm 1967 - 1968	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1968	2				41	53	Bình thường
1516	H46.02.02.001. 157.1895	Báo cáo tổng kết phong trào thi đua "Hai giỏi" của các huyện, thị xã tỉnh Quảng Bình. 1969-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1970	4				74	79	Bình thường
1517	H46.02.02.001. 157.1896	Báo cáo thống kê số liệu "Hai giỏi" của các ty, ban, ngành và các huyện. 1965-1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1968	12				26	32	Bình thường
1518	H46.02.02.001. 157.1897	Danh sách của các cơ quan, cá nhân đã được cấp danh hiệu "Hai giỏi" trong các năm của các cơ quan và các huyện. 1967-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1969	54				119	183	Bình thường
1519	H46.02.02.001. 157.1898	Danh sách của các cơ quan, cá nhân đã được cấp danh hiệu "Hai giỏi" trong nhiều năm liên tục của các cơ quan và các huyện. 1969-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1975	29				76	114	Bình thường
1520	H46.02.02.001. 157.1899	Tập tài liệu của cơ quan, đơn vị và tỉnh Quảng Bình đề nghị tặng huy chương "Hai giỏi" và khen thưởng trong phong trào thi đua hai giỏi. 1965-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1969	19				38	43	Bình thường
1521	H46.02.02.001. 157.1900	Bản danh sách và thành tích của tỉnh Quảng Bình được đề nghị tặng danh hiệu "Hai giỏi". 1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	15				50	60	Bình thường
1522	H46.02.02.001. 157.1901	Bản thành tích của cơ quan đơn vị và cá nhân tỉnh Quảng Bình được đề nghị tặng danh hiệu "Hai giỏi". 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	24				78	87	Bình thường
1523	H46.02.02.001. 157.1902	Bản thành tích của cơ quan đơn vị và cá nhân tỉnh Quảng Bình được đề nghị tặng danh hiệu "Hai giỏi". 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	11				52	53	Bình thường
1524	H46.02.02.001. 157.1903	Bản thành tích của cơ quan đơn vị và cá nhân ở Lệ Thủy, Bố Trạch, Quảng Trạch tỉnh Quảng Bình được đề nghị tặng danh hiệu "Hai giỏi". 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	15				83	96	Bình thường
1525	H46.02.02.001. 157.1904	Tập tài liệu của các cơ quan TW, UBHC tỉnh các ty, ban, ngành về phong trào thi đua tổ đội lao động xã hội chủ nghĩa	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1969	17				48	56	Bình thường
1526	H46.02.02.001. 157.1905	Tập quyết định của UBHC tỉnh công nhận các cơ quan đơn vị được đăng ký tổ đội lao động XHCN. 1966-1969	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1969	12				65	67	Bình thường
1527	H46.02.02.001. 158.1906	Tập quyết định của PTT, UBHC tỉnh Quảng Bình công nhận các tổ đội lao động XHCN. 1966-1969	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1969	11				29	29	Bình thường
1528	H46.02.02.001. 158.1907	Bản đăng ký phân đấu tổ đội lao động XHCN của các cơ quan đơn vị thuộc tỉnh Quảng Bình. 1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	25				53	91	Bình thường
1529	H46.02.02.001. 158.1908	Bản đăng ký phân đấu tổ đội lao động XHCN của cơ quan Ty Giao thông, Nông trường Lệ Ninh thuộc tỉnh Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	27				77	151	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chủ giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1530	H46.02.02.001. 158.1909	Bản đăng ký phần đầu tổ đội lao động XHCN của các ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình. Năm 1966 - 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1967	37				83	165	Bình thường
1531	H46.02.02.001. 158.1910	Bản đăng ký phần đầu tổ đội lao động XHCN của các huyện thuộc tỉnh Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	17				57	95	Bình thường
1532	H46.02.02.001. 158.1911	Bản đăng ký phần đầu tổ đội lao động XHCN của cơ quan Ty Y tế Quảng Bình. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	22				94	172	Bình thường
1533	H46.02.02.001. 158.1912	Bản đăng ký phần đầu tổ đội lao động XHCN của các Ty Văn hoá, Giáo dục. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	19				41	68	Bình thường
1534	H46.02.02.001. 158.1913	Bản đăng ký phần đầu tổ đội lao động XHCN của Ty Lương thực, Ngân hàng thương nghiệp và các huyện. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	24				66	106	Bình thường
1535	H46.02.02.001. 158.1914	Bản đăng ký phần đầu tổ đội lao động XHCN của các đơn vị Ty Giao thông. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	32				68	133	Bình thường
1536	H46.02.02.001. 158.1915	Bản đăng ký phần đầu tổ đội lao động XHCN của các cơ quan đơn vị tỉnh Quảng Bình. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	44				93	166	Bình thường
1537	H46.02.02.001. 159.1916	Bản đăng ký phần đầu tổ đội lao động XHCN của các đơn vị Ty Thương nghiệp. 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	40				83	154	Bình thường
1538	H46.02.02.001. 159.1917	Bản đăng ký phần đầu tổ đội lao động XHCN của Ty Bưu điện, Công nghiệp. 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	43				85	171	Bình thường
1539	H46.02.02.001. 159.1918	Bản đăng ký phần đầu tổ đội lao động XHCN của các công trường thuộc Ty GTVT. 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	27				72	129	Bình thường
1540	H46.02.02.001. 159.1919	Bản đăng ký phần đầu tổ đội lao động XHCN của Ty GTVT. 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	40				96	172	Bình thường
1541	H46.02.02.001. 159.1920	Bản đăng ký phần đầu tổ đội lao động XHCN của các cơ quan đơn vị tỉnh Quảng Bình. 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	28				59	96	Bình thường
1542	H46.02.02.001. 159.1921	Danh sách tổ viên tổ, đội lao động XHCN. 1964-1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1964	1966	27				57	80	Bình thường
1543	H46.02.02.001. 159.1922	Danh sách tổ viên tổ, đội lao động XHCN. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	12				32	39	Bình thường
1544	H46.02.02.001. 159.1923	Danh sách tổ viên tổ, đội lao động XHCN. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	13				29	41	Bình thường
1545	H46.02.02.001. 159.1924	Bản thành tích và công văn của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành đề nghị công nhận tổ đội lao động XHCN. 1965-1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1966	31				92	135	Bình thường
1546	H46.02.02.001. 159.1925	Bản thành tích và công văn của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành đề nghị công nhận tổ đội lao động XHCN. 1967 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	25				68	92	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1547	H46.02.02.001. 159.1926	Bản thành tích và công văn của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành đề nghị công nhận tổ đội lao động XHCN.1967 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	13				67	101	Bình thường
1548	H46.02.02.001. 159.1927	Bản thành tích của các huyện đề nghị công nhận tổ đội lao động XHCN.1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	8				30	44	Bình thường
1549	H46.02.02.001. 160.1928	Bản thành tích và công văn của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành đề nghị công nhận tổ đội lao động XHCN.1968 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	31				137	214	Bình thường
1550	H46.02.02.001. 160.1929	Bản thành tích và công văn của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành đề nghị công nhận tổ đội lao động XHCN.1968 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	24				90	120	Bình thường
1551	H46.02.02.001. 160.1930	Bản thành tích và công văn của Ty GTVT đề nghị công nhận tổ đội lao động XHCN.1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	33				147	228	Bình thường
1552	H46.02.02.001. 160.1931	Bản thành tích và công văn của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành đề nghị công nhận tổ đội lao động XHCN.1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	8				41	53	Bình thường
1553	H46.02.02.001. 160.1932	Bản thành tích và công văn của HTX Đại phong về phong trào thi đua tổ đội lao động XHCN.1966-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1969	8				108	175	Bình thường
1554	H46.02.02.001. 160.1933	Tập quyết định của PTT, các cơ quan TW, UBHC tỉnh, các cơ quan đơn vị về khen thưởng cho tập thể và cá nhân trong tỉnh. 1968	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	40				71	80	Bình thường
1555	H46.02.02.001. 160.1934	Tập quyết định UBHC tỉnh, các cơ quan đơn vị về khen thưởng cho tập thể và cá nhân trong tỉnh. 1968	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	24				38	36	Bình thường
1556	H46.02.02.001. 160.1935	Tập quyết định của PTT, các bộ, tổng cục UBHC tỉnh, các cơ quan đơn vị về khen thưởng cho tập thể và cá nhân trong tỉnh. 1969-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1975	14				28	34	Bình thường
1557	H46.02.02.001. 160.1936	Quyết định của UBHC tỉnh, các cơ quan tỉnh Quảng Bình về công nhận cá nhân và tập thể đạt danh hiệu thi đua. 1960-1976	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1976	40				172	170	Bình thường
1558	H46.02.02.001. 160.1937	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành quy định, đề nghị tặng ảnh Bác Hồ cho cá nhân đơn vị trong tỉnh Quảng Bình. 1966-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1969	13				79	101	Bình thường
1559	H46.02.02.001. 160.1938	Danh sách đề nghị khen thưởng thành tích công tác của các cơ quan, đơn vị tỉnh Quảng Bình. 1965-1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1966	19				106	140	Bình thường
1560	H46.02.02.001. 161.1939	Danh sách đề nghị khen thưởng thành tích công tác của các cơ quan, đơn vị tỉnh Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	60				188	227	Bình thường
1561	H46.02.02.001. 161.1940	Danh sách đề nghị khen thưởng thành tích công tác của các cơ quan, đơn vị tỉnh Quảng Bình. 1968-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1969	47				139	160	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1562	H46.02.02.001. 161.1941	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, Ty Công an và thị xã Đồng Hới về vấn đề tuyên dương anh hùng cho cá nhân và tập thể. 1963-1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1963	1966	14				193	163	Bình thường
1563	H46.02.02.001. 161.1942	Tóm tắt lý lịch và thành tích của các cơ quan đơn vị và cá nhân đề nghị tuyên dương anh hùng. 1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	36				208	216	Bình thường
1564	H46.02.02.001. 161.1943	Tóm tắt lý lịch và thành tích của các cơ quan đơn vị và cá nhân đề nghị tuyên dương anh hùng. 1967-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1970	21				88	122	Bình thường
1565	H46.02.02.001. 161.1944	Bản thành tích đề nghị khen thưởng đơn vị tỉnh Quảng Bình. 1965- 1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1966	92				438	451	Bình thường
1566	H46.02.02.001. 162.1945	Bản thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân thuộc ngành y tế tỉnh Quảng Bình. 1966 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	26				96	104	Bình thường
1567	H46.02.02.001. 162.1946	Bản thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân thuộc ngành y tế tỉnh Quảng Bình. 1966 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	27				72	94	Bình thường
1568	H46.02.02.001. 162.1947	Bản thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân thuộc ngành y tế tỉnh Quảng Bình. 1966 (tập III)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	19				67	77	Bình thường
1569	H46.02.02.001. 162.1948	Bản thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân thuộc ngành y tế tỉnh Quảng Bình. 1966 (tập IV)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	35				79	96	Bình thường
1570	H46.02.02.001. 162.1949	Bản thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân thuộc Ty Giáo dục Quảng Bình. 1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	40				199	231	Bình thường
1571	H46.02.02.001. 162.1950	Bản thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân thuộc các ty, ban, ngành tỉnh Quảng Bình. 1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	53				173	167	Bình thường
1572	H46.02.02.001. 162.1951	Bản thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân thuộc các ty, ban, ngành tỉnh Quảng Bình. 1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	62				169	189	Bình thường
1573	H46.02.02.001. 162.1952	Bản thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân thuộc các huyện, thị xã tỉnh Quảng Bình. 1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	42				170	209	Bình thường
1574	H46.02.02.001. 163.1953	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân thuộc ngành y tế tỉnh Quảng Bình. 1967 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	58				132	167	Bình thường
1575	H46.02.02.001. 163.1954	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân thuộc ngành y tế tỉnh Quảng Bình. 1967 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	68				142	200	Bình thường
1576	H46.02.02.001. 163.1955	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân thuộc ngành y tế tỉnh Quảng Bình. 1967 (tập III)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	48				128	159	Bình thường
1577	H46.02.02.001. 163.1956	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân thuộc ngành y tế tỉnh Quảng Bình. 1967 (tập IV)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	63				220	253	Bình thường
1578	H46.02.02.001. 163.1957	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân tập thể Ty Giao thông tỉnh Quảng Bình. 1967 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	38				101	118	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1579	H46.02.02.001. 163.1958	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân tập thể Ty Giao thông tỉnh Quảng Bình. 1967 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	35				105	125	Bình thường
1580	H46.02.02.001. 163.1959	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân tập thể Ty Giao thông tỉnh Quảng Bình. 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	37				104	128	Bình thường
1581	H46.02.02.001. 164.1960	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân tập thể Ty Bưu điện tỉnh Quảng Bình. 1967 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	13				117	151	Bình thường
1582	H46.02.02.001. 164.1961	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân tập thể ngành Công an tỉnh Quảng Bình. 1967 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	104				259	273	Bình thường
1583	H46.02.02.001. 164.1962	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân tập thể ngành Công an tỉnh Quảng Bình. 1967 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	53				162	167	Bình thường
1584	H46.02.02.001. 164.1963	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân tập thể ngành Ngân hàng tỉnh Quảng Bình.	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	49				95	100	Bình thường
1585	H46.02.02.001. 164.1964	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của Ty Công nghiệp và Thủ công nghiệp tỉnh Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	26				95	107	Bình thường
1586	H46.02.02.001. 164.1965	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân ngành Văn hoá tỉnh Quảng Bình. 1967 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	49				134	154	Bình thường
1587	H46.02.02.001. 164.1966	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân ngành Văn hoá tỉnh Quảng Bình. 1967 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	44				98	123	Bình thường
1588	H46.02.02.001. 164.1967	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của UBHC tỉnh, Ban Thể dục thể thao tỉnh Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	9				38	38	Bình thường
1589	H46.02.02.001. 164.1968	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân ngành Giáo dục tỉnh Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	24				68	68	Bình thường
1590	H46.02.02.001. 164.1969	Bản thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân thuộc các ty, ban, ngành tỉnh Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	55				188	199	Bình thường
1591	H46.02.02.001. 165.1970	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân Đội thanh niên xung phong tỉnh Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	91				157	204	Bình thường
1592	H46.02.02.001. 165.1971	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng các đoàn thể tỉnh Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	20				66	74	Bình thường
1593	H46.02.02.001. 165.1972	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng Nông trường Việt Trung tỉnh Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	40				145	147	Bình thường
1594	H46.02.02.001. 165.1973	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân thị xã Đồng Hới tỉnh Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	25				75	85	Bình thường
1595	H46.02.02.001. 165.1974	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân tập thể huyện Bố Trạch tỉnh Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	51				169		Bình thường
1596	H46.02.02.001. 165.1975	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân tập thể huyện Bố Trạch tỉnh Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	46				134	162	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1597	H46.02.02.001. 165.1976	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân tập thể huyện Lệ Thủy tỉnh Quảng Bình.1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	28				106	119	Bình thường
1598	H46.02.02.001. 166.1977	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân tập thể huyện Quảng Ninh tỉnh Quảng Bình.1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	50				212	264	Bình thường
1599	H46.02.02.001. 166.1978	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của Ty Tài chính, Vận tải, Tinh đội, Viện kiểm sát, Ban tuyên huấn, Đoàn thanh niên huyện Quảng Ninh tỉnh Quảng Bình.1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	10				21	29	Bình thường
1600	H46.02.02.001. 166.1979	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân tập thể huyện Minh Hoá tỉnh Quảng Bình.1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	46				115	262	Bình thường
1601	H46.02.02.001. 166.1980	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân Ty Công an tỉnh Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	115				308	314	Bình thường
1602	H46.02.02.001. 166.1981	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân Chi nhánh Ngân hàng tỉnh Quảng Bình. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	41				121	127	Bình thường
1603	H46.02.02.001. 166.1982	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân Ty Công nghiệp tỉnh Quảng Bình. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	55				129	211	Bình thường
1604	H46.02.02.001. 166.1983	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân Ty Bưu điện tỉnh Quảng Bình. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	40				103	170	Bình thường
1605	H46.02.02.001. 166.1984	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân Ty Giao thông tỉnh Quảng Bình. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	100				180	286	Bình thường
1606	H46.02.02.001. 167.1985	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân của các cơ quan tỉnh Quảng Bình. 1968 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	62				156	232	Bình thường
1607	H46.02.02.001. 167.1986	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân của các cơ quan tỉnh Quảng Bình. 1968 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	58				147	210	Bình thường
1608	H46.02.02.001. 167.1987	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân của các cơ quan tỉnh Quảng Bình. 1968 (tập III)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	29				137	211	Bình thường
1609	H46.02.02.001. 167.1988	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân của các cơ quan tỉnh Quảng Bình. 1968 (tập IV)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	45				159	164	Bình thường
1610	H46.02.02.001. 167.1989	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân tập thể huyện Bố Trạch tỉnh Quảng Bình.1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	32				78	144	Bình thường
1611	H46.02.02.001. 167.1990	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân tập thể các huyện trong tỉnh Quảng Bình.1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	81				250	250	Bình thường
1612	H46.02.02.001. 167.1991	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân tập thể huyện Lệ Thủy tỉnh Quảng Bình.1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	45				147	293	Bình thường
1613	H46.02.02.001. 168.1992	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân tập thể huyện Tuyên Hoá tỉnh Quảng Bình.1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	44				126	244	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1614	H46.02.02.001. 168.1993	Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng của các đơn vị cá nhân của các cơ quan tỉnh Quảng Bình. 1969-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1975	76				187	278	Bình thường
1615	H46.02.02.001. 168.1994	Tập đơn của các gia đình quân nhân Quảng Bình đề nghị cấp huy chương kháng chiến. 1968-1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1971	22				27	28	Bình thường
1616	H46.02.02.001. 168.1995	Tập đơn của các gia đình quân nhân Bồ Trách, Quảng Trạch đề nghị cấp bằng vàng danh dự. 1968-1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1971	139				137	139	Bình thường
1617	H46.02.02.001. 168.1996	Tập đơn của các gia đình quân nhân Quảng Bình đề nghị cấp bằng vàng danh dự. 1968-1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1971	77				77	77	Bình thường
1618	H46.02.02.001. 168.1997	Tập đơn của các gia đình quân nhân Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vàng. 1968-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1970	33				35	34	Bình thường
1619	H46.02.02.001. 168.1998	Tập đơn của các gia đình quân nhân xã: Cao, Châu, Đồng, Đức Hoá huyện Tuyên Hoá tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vàng. 1971 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	89				87	88	Bình thường
1620	H46.02.02.001. 168.1999	Tập đơn của các gia đình quân nhân huyện Tuyên Hoá tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vàng. 1971 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	69				69	69	Bình thường
1621	H46.02.02.001. 168.2000	Tập đơn của các gia đình quân nhân huyện Tuyên Hoá tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vàng. 1971 (tập III)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	87				87	87	Bình thường
1622	H46.02.02.001. 168.2001	Tập đơn của các gia đình quân nhân huyện Tuyên Hoá tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vàng. 1971 (tập IV)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	133				132	134	Bình thường
1623	H46.02.02.001. 169.2002	Tập đơn của các gia đình quân nhân huyện Minh Hoá tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vàng. 1971 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	87				87	87	Bình thường
1624	H46.02.02.001. 169.2003	Tập đơn của các gia đình quân nhân huyện Minh Hoá tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vàng. 1971 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	63				63	63	Bình thường
1625	H46.02.02.001. 169.2004	Tập đơn của các gia đình quân nhân xã Bắc Trạch huyện Bồ Trạch tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vàng. 1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	85				84	85	Bình thường
1626	H46.02.02.001. 169.2005	Tập đơn của các gia đình quân nhân xã Đức, Đồng, Đại Trạch huyện Bồ Trạch tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vàng. 1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	98				98	98	Bình thường
1627	H46.02.02.001. 169.2006	Tập đơn của các gia đình quân nhân xã Nam, Nhân, Mỹ Trạch huyện Bồ Trạch tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vàng. 1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	96				96	96	Bình thường
1628	H46.02.02.001. 169.2007	Tập đơn của các gia đình quân nhân xã Hưng, Vạn Trạch huyện Bồ Trạch tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vàng. 1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	132				130	132	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1629	H46.02.02.001. 169.2008	Tập đơn của các gia đình quân nhân xã Thanh, Tây Trạch huyện Bồ Trạch tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vang.1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	84				82	84	Bình thường
1630	H46.02.02.001. 169.2009	Tập đơn của các gia đình quân nhân xã Phúc, Phú, Xuân, Sơn Trạch huyện Bồ Trạch tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vang.1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	88				87	88	Bình thường
1631	H46.02.02.001. 169.2010	Tập đơn của các gia đình quân nhân xã Lâm, Liên, Lý Trạch huyện Bồ Trạch tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vang.1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	73				73	74	Bình thường
1632	H46.02.02.001. 169.2011	Tập đơn của các gia đình quân nhân xã Hạ, Hải, Hoà Trạch huyện Bồ Trạch tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vang.1971-1972	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1972	114				114	114	Bình thường
1633	H46.02.02.001. 169.2012	Tập đơn của các gia đình quân nhân xã Trung Trạch huyện Bồ Trạch tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vang.1972	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1972	1972	70				69	71	Bình thường
1634	H46.02.02.001. 169.2013	Tập đơn của các gia đình quân nhân huyện Quảng Ninh tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vang.1969-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1970	46				46	46	Bình thường
1635	H46.02.02.001. 169.2014	Tập đơn của các gia đình quân nhân huyện Quảng Ninh tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vang.1971 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	82				82	82	Bình thường
1636	H46.02.02.001. 170.2015	Tập đơn của các gia đình quân nhân huyện Quảng Ninh tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vang.1971 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	95				114	115	Bình thường
1637	H46.02.02.001. 170.2016	Tập đơn của các gia đình quân nhân huyện Quảng Ninh tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vang.1971 (tập III)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	104				104	104	Bình thường
1638	H46.02.02.001. 170.2017	Tập đơn của các gia đình quân nhân huyện Quảng Ninh tỉnh Quảng Bình đề nghị cấp bằng gia đình về vang.1972	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1972	1972	74				73	74	Bình thường
1639	H46.02.02.001. 170.2018	Tập đơn của các gia đình quân nhân thị trấn Nông trường Việt Trung đề nghị cấp bằng gia đình về vang.1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	111				110	111	Bình thường
1640	H46.02.02.001. 170.2019	Sổ trích khen thưởng: BẢNG KHEN ĐƠN VỊ	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt									Bình thường
1641	H46.02.02.001. 172.2027	Chương trình kế hoạch công tác của UBKH tỉnh Quảng Bình. 1967-1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1968	2				32	38	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1642	H46.02.02.001.172.2028	Tập tài liệu của UBKH tỉnh Quảng Bình về chỉ tiêu kế hoạch dài hạn. 1965	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1965	4				65	45	Bình thường
1643	H46.02.02.001.172.2030	Tập tài liệu của UBKH NN, UBHC tỉnh Quảng Bình về xây dựng và phát triển kinh tế, văn hoá trong 3 năm. 1968-1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1970	1				73	54	Bình thường
1644	H46.02.02.001.172.2031	Tập tài liệu của UBKH NN hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế địa phương trong 3 năm. 1968-1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1970	1				17	18	Bình thường
1645	H46.02.02.001.172.2032	Tập tài liệu của UBKH NN hướng dẫn lập kế hoạch năm 1971 và sổ kiểm tra kế hoạch 3 năm 1971-1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1973	1				38	38	Bình thường
1646	H46.02.02.001.172.2034	Thông tư, chỉ thị của PTT, UBHC tỉnh về hướng dẫn và điều chỉnh kế hoạch năm 1964-1965	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1964	1965	4				61	46	Bình thường
1647	H46.02.02.001.172.2035	Biểu tổng hợp dự án kế hoạch phát triển kinh tế và văn hoá trong 2 năm. 1966-1967	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1967	3				134	134	Bình thường
1648	H46.02.02.001.172.2036	Báo cáo phương hướng nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế văn hoá 2 năm của tỉnh Quảng Bình. 1966-1967	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1967	1				90	91	Bình thường
1649	H46.02.02.001.172.2037	Chỉ thị và dự thảo báo cáo phương hướng kế hoạch sổ kiểm tra kế hoạch 2 năm của UBKH tỉnh Quảng Bình. 1972-1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1972	1973	2				74	74	Bình thường
1650	H46.02.02.001.173.2038	Dự án kế hoạch của UBHC tỉnh Quảng Bình. 1958	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	1				121	123	Bình thường
1651	H46.02.02.001.173.2039	Kế hoạch phát triển kinh tế văn hoá của tỉnh Quảng Bình. 1959	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	1				70	54	Bình thường
1652	H46.02.02.001.173.2040	Dự án phát triển kinh tế tỉnh Quảng Bình. 1960	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	1				30	30	Bình thường
1653	H46.02.02.001.173.2041	Kế hoạch và phương hướng nhiệm vụ của tỉnh Quảng Bình. 1961	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1961	1				53	28	Bình thường
1654	H46.02.02.001.173.2043	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, Chi cục Thống kê về kế hoạch và tình hình thực hiện kế hoạch năm 1966	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	3				62	67	Bình thường
1655	H46.02.02.001.173.2044	Dự án, chỉ tiêu và sổ kiểm tra kế hoạch giao cho tỉnh Quảng Bình. 1967	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	2				146	94	Bình thường
1656	H46.02.02.001.173.2046	Phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch của UBHC, UBKH tỉnh Quảng Bình. 1967	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	2				127	66	Bình thường
1657	H46.02.02.001.173.2047	Báo cáo của UBKH, Chi cục Thống kê tỉnh Quảng Bình về tình hình thực hiện Kế hoạch NN. 1967	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	3				105	85	Bình thường
1658	H46.02.02.001.174.2050	Báo cáo của UBKH, Chi cục Thống kê tỉnh Quảng Bình về tình hình thực hiện Kế hoạch NN, phương hướng nhiệm vụ năm 1968	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	2				84	19	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1659	H46.02.02.001.174.2051	Chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế văn hoá của tỉnh Quảng Bình. 1969	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	3				271	175	Bình thường
1660	H46.02.02.001.174.2053	Tập tài liệu của TW Đảng, UBKH NN, Tổng cục Thống kê, UBHC tỉnh về xây dựng và thực hiện kế hoạch NN năm 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	3				58	7	Bình thường
1661	H46.02.02.001.174.2054	Phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch của UBHC, UBKH tỉnh Quảng Bình. 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	1				52	26	Bình thường
1662	H46.02.02.001.174.2055	Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch NN của UBHC tỉnh, UBKH, Chi cục Thống kê. 1969	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	5				111	82	Bình thường
1663	H46.02.02.001.174.2056	Tập văn bản của UBKH tỉnh Quảng Bình về xây dựng, điều chỉnh xét duyệt hoàn thành kế hoạch năm 1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	4				43	17	Bình thường
1664	H46.02.02.001.174.2057	Tập tài liệu của UBHC, UBKH tỉnh về khôi phục phát triển kinh tế và phương hướng nhiệm vụ năm 1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	1				85	13	Bình thường
1665	H46.02.02.001.174.2059	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về giao chỉ tiêu kế hoạch cho các cơ quan, ban, ngành, các huyện, thị. 1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	1				94	60	Bình thường
1666	H46.02.02.001.175.2060	Phương hướng, nhiệm vụ và báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch NN của UBHC, UBKH, Chi cục Thống kê tỉnh Quảng Bình. 1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	2				92	52	Bình thường
1667	H46.02.02.001.175.2061	Chỉ tiêu, kế hoạch, sổ kiểm tra và phương hướng nhiệm vụ của UBKH tỉnh Quảng Bình. 1971	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	2				107	41	Bình thường
1668	H46.02.02.001.175.2062	Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch NN, phương hướng nhiệm vụ của UBKH tỉnh Quảng Bình. 1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1973	1973	6				165	141	Bình thường
1669	H46.02.02.001.175.2063	Phương hướng nhiệm vụ, biểu kế hoạch phát triển kinh tế văn hoá của UBKH tỉnh Quảng Bình. 1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1975	1975	6				172	170	Bình thường
1670	H46.02.02.001.175.2064	Nhiệm vụ và mục tiêu sổ kiểm tra kế hoạch NN của UBKH tỉnh Quảng Bình. 1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1975	1975	3				65	30	Bình thường
1671	H46.02.02.001.175.2065	Báo cáo của UBKH, Chi cục Thống kê tỉnh Quảng Bình về tình hình thực hiện kế hoạch NN 6 tháng. 1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1975	1975	4				95	113	Bình thường
1672	H46.02.02.001.175.2066	Kế hoạch, sổ kiểm tra phương hướng nhiệm vụ UBKH tỉnh Quảng Bình. 1976	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1976	1976	5				89	92	Bình thường
1673	H46.02.02.001.175.2067	Tình hình phát triển kinh tế và văn hoá năm 1958-1962 tỉnh Quảng Bình	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1962	2				163	51	Bình thường
1674	H46.02.02.001.176.2068	Kế hoạch của BCH tỉnh Đảng bộ, Đảng lao động Việt Nam, kế hoạch phát triển kinh tế văn hoá năm 1956	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1956	9				120	123	Bình thường
1675	H46.02.02.001.176.2070	Kế hoạch của BCH tỉnh Đảng bộ, Đảng Lao động Việt Nam, kế hoạch phát triển kinh tế văn hoá từ 4-4-1959 đến 27-10-1960	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	15				291	96	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1676	H46.02.02.001. 176.2071	Báo cáo phương hướng nhiệm vụ kế hoạch NN tỉnh Quảng Bình, báo cáo hàng quý, tổng kết điều chỉnh KH từ 25-2-1960 đến 27-10-1960	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1959	294				291	294	Bình thường
1677	H46.02.02.001. 176.2072	Kế hoạch của BCH tỉnh Đảng bộ, Đảng Lao động Việt Nam. 1960-1965	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1965	7				108	109	Bình thường
1678	H46.02.02.001. 176.2074	Báo cáo của UBKH tỉnh Quảng Bình, báo cáo KH thực hiện và dự án KH từ 13-7-1962 đến 4-10-1962	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1962	215				215	223	Bình thường
1679	H46.02.02.001. 176.2075	Kế hoạch của BCH tỉnh Đảng bộ, Đảng Lao động Việt Nam, kế hoạch phát triển kinh tế văn hoá từ 8-3-1962 đến 29-4-1962	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1962	8				143	151	Bình thường
1680	H46.02.02.001. 177.2077	Tập tài liệu của các cơ quan TW về kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ. 1965-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1969	3				27	43	Bình thường
1681	H46.02.02.001. 177.2078	Tập danh sách cán bộ khoa học các đơn vị trong tỉnh Quảng Bình. 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	34				33	36	Bình thường
1682	H46.02.02.001. 177.2079	Tập tài liệu của Ty Y tế Quảng Bình về việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ trong ngành. 1966-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1970	10				15	15	Bình thường
1683	H46.02.02.001. 177.2080	Tập tài liệu của UBHC hành chính, Ty Kiến trúc về việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ trong ngành. 1965-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1970	28				50	59	Bình thường
1684	H46.02.02.001. 177.2081	Tập tài liệu của các ty, ban, ngành về việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ. 1966-1972	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1972	18				44	57	Bình thường
1685	H46.02.02.001. 177.2082	Tập tài liệu của Ty Giao thông Quảng Bình về việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ trong ngành. 1965-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1970	7				27	28	Bình thường
1686	H46.02.02.001. 177.2083	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, Ty Nông nghiệp Quảng Bình về việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ. 1966-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1975	21				50	51	Bình thường
1687	H46.02.02.001. 177.2084	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, Ty Thủy sản Quảng Bình về việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ. 1966-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1975	17				50	53	Bình thường
1688	H46.02.02.001. 177.2085	Tập tài liệu của Ty Thủy lợi Quảng Bình về việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ trong ngành. 1965-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	19765	1970	18				26	28	Bình thường
1689	H46.02.02.001. 177.2086	Tập tài liệu của Ty Lâm nghiệp, Ty Tài chính Quảng Bình về việc đào tạo bồi dưỡng cán bộ trong ngành. 1965-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1970	16				25	29	Bình thường
1690	H46.02.02.001. 177.2087	Tập tài liệu của các cơ quan TW chỉ đạo công tác văn hoá thông tin. 1965-1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1966	5				21	38	Bình thường
1691	H46.02.02.001. 177.2088	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, Ty Văn hoá về chương trình kế hoạch công tác của ngành Văn hoá. 1965-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1970	16				60	65	Bình thường
1692	H46.02.02.001. 177.2089	Báo cáo của Chi cục Thống kê, Ty Văn hoá Quảng Bình về thực hiện kế hoạch phát triển ngành Văn hoá. 1965-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1970	8				32	34	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1693	H46.02.02.001.177.2090	KH, công văn, báo cáo của UBHC tỉnh, Ty Thông tin Quảng Bình về công tác thông tin tuyên truyền. 1966-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1970	12				38	42	Bình thường
1694	H46.02.02.001.177.2091	Kế hoạch, quyết định, công văn, báo cáo về thực hiện kế hoạch NN của quốc doanh chiếu bóng tỉnh Quảng Bình. 1964-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1964	1970	9				43	37	Bình thường
1695	H46.02.02.001.177.2092	Kế hoạch, quyết định, công văn, báo cáo về thực hiện kế hoạch NN của Quốc doanh Phát hành sách tỉnh Quảng Bình. 1965-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1970	24				37	39	Bình thường
1696	H46.02.02.001.177.2093	Bảng phân tích chỉ tiêu lao động và tiền lương của Quốc doanh Phát hành sách tỉnh Quảng Bình. 1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	2				11	19	Bình thường
1697	H46.02.02.001.177.2094	Chi thị của BCH TW, UBHC tỉnh, Ty Giáo dục Quảng Bình về công tác giáo dục. 1965-1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1968	8				25	34	Bình thường
1698	H46.02.02.001.177.2095	Tập tài liệu của các cơ quan đơn vị trong tỉnh Quảng Bình về kế hoạch phát triển ngành Giáo dục. 1964-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1964	1969	12				15	69	Bình thường
1699	H46.02.02.001.178.2096	Tập tài liệu của UBHC, Chi cục Thống kê, các huyện về mạng lưới công tác giáo dục phổ thông các cấp tỉnh Quảng Bình. 1964-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1964	1969	3				15	20	Bình thường
1700	H46.02.02.001.178.2097	Thông tư, chỉ thị, công văn của PTT, Bộ Y tế, Bộ Nông trường về công tác y tế. 1966-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1969	4				14	19	Bình thường
1701	H46.02.02.001.178.2098	KH phát triển sự nghiệp y tế của Ty Y tế tỉnh Quảng Bình. 1965-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1970	4				45	29	Bình thường
1702	H46.02.02.001.178.2099	Quyết định của UBHC tỉnh Quảng Bình về thành lập y tế các huyện. 1966-1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1968	5				5	6	Bình thường
1703	H46.02.02.001.178.2100	Phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch công tác của Ty Y tế tỉnh Quảng Bình. 1966-1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1969	3				31	9	Bình thường
1704	H46.02.02.001.178.2101	Tập báo cáo của UBHC tỉnh, Chi cục Thống kê Quảng Bình về công tác y tế. 1965-1969	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1969	15				151	88	Bình thường
1705	H46.02.02.001.178.2102	Tập báo cáo về công tác y tế của UBHC tỉnh, Hội đồng y Quảng Bình. 1966-1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1970	11				67	67	Bình thường
1706	H46.02.02.001.178.2103	Tập báo cáo về mua vào bán ra của Quốc doanh Dược phẩm tỉnh Quảng Bình. 1966-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1970	20				39	35	Bình thường
1707	H46.02.02.001.178.2104	Tập báo cáo của Chi cục Thống kê tỉnh Quảng Bình về tình hình thực hiện kế hoạch thương nghiệp. 1963-1967	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1963	1967	5				109	112	Bình thường
1708	H46.02.02.001.178.2105	Báo cáo của Ty Thương nghiệp Quảng Bình về tình hình thực hiện kế hoạch thương nghiệp. 1965	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1965	4				28	31	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1709	H46.02.02.001. 178.2106	Báo cáo thông báo và công văn của Liên ty Thương nghiệp và Tài chính, Lương thực, Chi cục Thống kê tỉnh Quảng Bình về điều tra tình hình tiểu thương. 1966-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1969	5				29	29	Bình thường
1710	H46.02.02.001. 178.2107	Báo cáo và biên bản của UBHC, Chi cục Thống kê, Ty Lương thực Quảng Bình về cung cấp, huy động buôn bán lương thực. 1966-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1969	25				60	89	Bình thường
1711	H46.02.02.001. 178.2108	Tập báo cáo của Ty Thương nghiệp Quảng Bình về thu và bán ra của các mặt hàng thương nghiệp. 1966	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	11				67	152	Bình thường
1712	H46.02.02.001. 178.2109	Báo cáo tồn kho của Chi cục Thống kê, Ty Thương nghiệp Quảng Bình. 1967-1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1968	8				58	45	Bình thường
1713	H46.02.02.001. 178.2110	Tập tài liệu của Bộ Nội thương, UBKH tỉnh Quảng Bình về hướng dẫn và phân cấp quản lý nội thương và kế hoạch thương nghiệp. 1967-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1975	7				77	84	Bình thường
1714	H46.02.02.001. 179.2111	Tập báo cáo về thu và bán ra các mặt hàng thương nghiệp hàng quý của Ty Thương nghiệp Quảng Bình. 1967	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	8				38	84	Bình thường
1715	H46.02.02.001. 179.2112	Tập báo cáo về thu và bán ra các mặt hàng thương nghiệp hàng quý của Ty thương nghiệp Quảng Bình. 1967-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1969	18				31	132	Bình thường
1716	H46.02.02.001. 179.2113	Báo cáo và công văn của Công ty Nông lâm hải sản, thực phẩm về mua và bán ra các mặt hàng. 1967-1970	Tạm thời	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1970	20				49	74	Bình thường
1717	H46.02.02.001. 179.2114	Báo cáo của Ty Thương nghiệp Quảng Bình về tổng kết công tác thương nghiệp 4 năm chống Mỹ và tăng cường quản lý kinh tế trong thương nghiệp. 1969	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	2				123	107	Bình thường
1718	H46.02.02.001. 179.2115	Kế hoạch giá trị tổng sản lượng công nghiệp địa phương quý II,III của UBKH tỉnh năm 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	2				156	93	Bình thường
1719	H46.02.02.001. 179.2116	Kế hoạch sản xuất công nghiệp, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất công nghiệp, thủ công nghiệp của UBHC tỉnh, UBKH tỉnh Quảng Bình. 1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	2				68	38	Bình thường
1720	H46.02.02.001. 179.2117	Dự kiến kế hoạch sản xuất công nghiệp của UBKH và báo cáo phương hướng nhiệm vụ xây dựng và phát triển muối của Phòng Công nghiệp muối Quảng Bình. 1967-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1975	3				32	33	Bình thường
1721	H46.02.02.001. 179.2118	Dự kiến kế hoạch Bưu điện của Ty Bưu điện Quảng Bình. 1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	3				15	15	Bình thường
1722	H46.02.02.001. 179.2120	Kế hoạch báo cáo và công văn của UBKH, Chi cục Thống kê, Ban Đảm bảo giao thông Quảng Bình về vận tải hàng hoá. 1967-1968	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1968	16				42	53	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1723	H46.02.02.001.179.2121	Tập tài liệu của UBHC, các cơ quan đơn vị tỉnh Quảng Bình kế hoạch và tình hình thực hiện kế hoạch vận tải, 1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	16				75	57	Bình thường
1724	H46.02.02.001.179.2122	Phương hướng nhiệm vụ phát triển giao thông vận tải và đề nghị xét duyệt hoàn thành kế hoạch của Ty Giao thông Quảng Bình. 1968-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1970	4				24	40	Bình thường
1725	H46.02.02.001.179.2123	Kế hoạch vận tải của UBHC, UBKH, Ty Giao thông Quảng Bình. 1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	20				91	64	Bình thường
1726	H46.02.02.001.180.2124	Báo cáo và nhu cầu vận tải của các cơ quan đơn vị thuộc tỉnh Quảng Bình. 1970	Tạm thời	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	26				52	78	Bình thường
1727	H46.02.02.001.180.2125	Tập tài liệu của UBKH tỉnh Quảng Bình về tình hình thực hiện kế hoạch vận tải năm 1974 và nhu cầu vận tải năm 1975	Tạm thời	Rộng rãi	Tiếng việt	1975	1975	2				17	28	Bình thường
1728	H46.02.02.001.180.2126	Thông tư, quyết định, nghị quyết của PTT, Bộ thuỷ lợi, kiến trúc, UBHC tỉnh về công tác xây dựng cơ bản. 1956-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1974	6				29	20	Bình thường
1729	H46.02.02.001.180.2127	Tập tài liệu của các cơ quan TW, UBHC, UBKH, các ty, công ty về kế hoạch xây dựng cơ bản. 1958-1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1973	16				62	37	Bình thường
1730	H46.02.02.001.180.2128	Báo cáo của UBKH, các cơ quan đơn vị trong tỉnh Quảng Bình về công tác xây dựng cơ bản. 1959-1971	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1971	7				28	29	Bình thường
1731	H46.02.02.001.180.2129	Tập tài liệu của UBHC, UBKH tỉnh, các cơ quan chuyên môn trong tỉnh Quảng Bình về nhiệm vụ thiết kế xây dựng các công trình. 1961-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1975	27				80	84	Bình thường
1732	H46.02.02.001.180.2130	Báo cáo và dự thảo thuyết minh về quy hoạch thị xã Đồng Hới của UBKH, Ty Kiến trúc Quảng Bình. Năm 1969-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1974	4				57	23	Bình thường
1733	H46.02.02.001.180.2131	Tập tài liệu của Tỉnh uỷ, UBHC tỉnh, UBKH Quảng Bình về kế hoạch xây dựng phát triển nông nghiệp. 1959-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1975	9				74	61	Bình thường
1734	H46.02.02.001.180.2132	Báo cáo của UBKH, công ty tư liệu nông nghiệp tỉnh Quảng Bình về thực hiện kế hoạch thu mua cung cấp tư liệu sản xuất nông nghiệp. 1966-1969	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1969	9				18	38	Bình thường
1735	H46.02.02.001.180.2133	Kế hoạch thuỷ lợi của Bộ Thuỷ lợi, Ty Thuỷ lợi Quảng Bình. 1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	1				26	26	Bình thường
1736	H46.02.02.001.180.2134	Tập tài liệu của Tổng cục Lâm nghiệp, UBKH, Ty Lâm nghiệp, Lâm trường Nam Quảng Bình về xây dựng điều chỉnh KH sản xuất phân phối cây công nghiệp. 1966-1968	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1968	6				42	49	Bình thường
1737	H46.02.02.001.180.2135	Tập tài liệu của UBKH, công ty Nông thổ sản quốc doanh được phẩm tỉnh về chỉ tiêu kế hoạch sản xuất trồng cây công nghiệp và dược liệu. 1965-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1975	8				17	27	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1738	H46.02.02.001.180.2136	Báo cáo công văn của Ty Lâm nghiệp, UBKH, lâm trường Nam Quảng Bình, Lâm trường rừng thông Bồ Trạch về công tác lâm nghiệp. 1967-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1975	9				38	33	Bình thường
1739	H46.02.02.001.180.2137	Tập tài liệu của PTT, UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành về việc phân phối vật tư trang thiết bị. 1968-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1975	22				35	46	Bình thường
1740	H46.02.02.001.180.2138	Dự thảo phương hướng và báo cáo của UBHC huyện Quảng Trạch và UBHC xã Liên Thủy về phát triển văn hoá. 1965-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1975	2				24	24	Bình thường
1741	H46.02.02.001.181.2139	Báo cáo của UBHC, UBKH về công tác kiến thiết cơ bản tỉnh Quảng Bình. 1964	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1964	1964	2				35	36	Bình thường
1742	H46.02.02.001.181.2140	Tập báo cáo, biên bản, công văn của UBHC, UBKH tỉnh, Phòng Kiến thiết cơ bản về thiết kế xây dựng cơ bản. 1965	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1965	14				144	189	Bình thường
1743	H46.02.02.001.181.2140b	Báo cáo của Chi hàng Kiến thiết tỉnh Quảng Bình về tổng kết công tác xây dựng cơ bản. 1965-1967	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	3				39	39	Bình thường
1744	H46.02.02.001.181.2141	Tập tài liệu của Bộ Lao động, UBHC, UBKH, Ty Tài chính, phòng Thiết kế của tỉnh Quảng Bình về thiết kế xây dựng cơ bản. 1966	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1966	12				185	143	Bình thường
1745	H46.02.02.001.181.2142	Tập tài liệu của Bộ Nội thương, Ban Kiến thiết cơ bản NN, UBKH tỉnh Quảng Bình về kiến thiết xây dựng cơ bản. 1967	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	9				137	90	Bình thường
1746	H46.02.02.001.181.2143	Tập tài liệu của các cơ quan TW, UBHC, UBKH tỉnh, Ty Giao thông vận tải về kiến thiết xây dựng cơ bản. 1968	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	15				140	128	Bình thường
1747	H46.02.02.001.181.2144	Tập tài liệu của PTT, UBKT, UBKH NN, UBHC tỉnh Quảng Bình về công tác xây dựng cơ bản. 1969	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	27				126	153	Bình thường
1748	H46.02.02.001.181.2145	Tập tài liệu của các cơ quan TW, UBHC, phòng kiến thiết cơ bản Quảng Bình về công tác kiến thiết xây dựng cơ bản. 1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	49				237	251	Bình thường
1749	H46.02.02.001.181.2146	Thông tư, chỉ thị, báo cáo của PTT, UBKT NN, Ban chỉ đạo điều tra các ty, ban, ngành tỉnh Quảng Bình về công tác điều tra xây dựng cơ bản. 1968-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1974	11				70	89	Bình thường
1750	H46.02.02.001.181.2147	Báo cáo về tình hình kiểm tra công trường chống úng huyện Lệ Thủy tỉnh Quảng Bình. 1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	3				62	62	Bình thường
1751	H46.02.02.001.182.2148	Chỉ thị, báo cáo và công văn của PTT, UBKT NN, UBHC, UBKH tỉnh, các ty, ban, ngành về công tác xây dựng cơ bản. 1971	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	18				62	89	Bình thường
1752	H46.02.02.001.182.2149	Tập tài liệu của PTT, các Bộ, UBHC tỉnh Quảng Bình về công tác xây dựng cơ bản. 1972	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1972	1972	11				69	88	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chủ giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1753	H46.02.02.001. 182.2150	Báo cáo của ty, ban, ngành tỉnh Quảng Bình về công tác xây dựng cơ bản. 1972	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1972	1972	6				73	74	Bình thường
1754	H46.02.02.001. 182.2151	Nghị định, công văn, báo cáo của PTT, các bộ, UBHC tỉnh Quảng Bình về công tác xây dựng cơ bản. 1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1973	1973	16				110	121	Bình thường
1755	H46.02.02.001. 182.2152	Báo cáo và công văn của các ty, ban, ngành về công tác xây dựng cơ bản. 1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1973	1973	7				70	88	Bình thường
1756	H46.02.02.001. 182.2153	Tập tài liệu của các cơ quan TW, hướng dẫn chỉ đạo công tác xây dựng cơ bản. 1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1974	8				30	39	Bình thường
1757	H46.02.02.001. 182.2154	Chỉ tiêu kế hoạch xây dựng cơ bản của UBND tỉnh Quảng Bình. 1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1974	8				134	149	Bình thường
1758	H46.02.02.001. 182.2155	Quyết định, công văn, báo cáo của UBND tỉnh về công tác xây dựng cơ bản. 1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1974	7				41	57	Bình thường
1759	H46.02.02.001. 182.2156	Báo cáo của chi cục thống kê tỉnh Quảng Bình về công tác xây dựng cơ bản. 1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1974	11				134	147	Bình thường
1760	H46.02.02.001. 182.2157	Chỉ thị, quyết định, công văn của PTT, các bộ, UBHC tỉnh Quảng Bình về công tác xây dựng cơ bản. 1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1975	1975	20				95	114	Bình thường
1761	H46.02.02.001. 182.2158	Kế hoạch báo cáo và công văn của các ty, ban, ngành về công tác xây dựng cơ bản. 1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1975	1975	16				75	101	Bình thường
1762	H46.02.02.001. 183.2159	Tập tài liệu về xây dựng Nhà máy điện điezen Nam lý, Rào Nan, Tuyên Hoá, Bố Trạch tỉnh Quảng Bình. 1965-1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1973	12				59	49	Bình thường
1763	H46.02.02.001. 183.2160	Tập tài liệu về xây dựng trạm điện Ninh Lộc huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình. 1970-1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1973	23				72	73	Bình thường
1764	H46.02.02.001. 183.2161	Tập tài liệu về xây dựng xưởng điện Ba Đồn, Mỹ Cương, Trường Sơn, Thuận Lý tỉnh Quảng Bình. 1970-1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1973	18				72	43	Bình thường
1765	H46.02.02.001. 183.2162	Tập tài liệu về xây dựng nhà máy điện điezen Đồng Hới và Xí nghiệp điện Cộn tỉnh Quảng Bình. 1969-1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1973	15				33	36	Bình thường
1766	H46.02.02.001. 183.2163	Tập tài liệu xây dựng nhà máy điện điezen 4000KW của tỉnh Quảng Bình. 1970-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1974	36				100	91	Bình thường
1767	H46.02.02.001. 183.2164	Đề án thiết kế xây dựng nhà máy điện điezen tỉnh Quảng Bình. 1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	4				58	97	Bình thường
1768	H46.02.02.001. 183.2165	Bản vẽ thi công thiết kế xây dựng nhà máy điện điezen tỉnh Quảng Bình. 1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	7				51	51	Bình thường
1769	H46.02.02.001. 183.2166	Tài liệu thiết kế xây dựng đường điện 10KW tỉnh Quảng Bình. 1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	2				49	24	Bình thường
1770	H46.02.02.001. 183.2167	Tập tài liệu thiết kế xây dựng nhà máy nước đá 10 tấn/ngày tại thị xã Đồng Hới tỉnh Quảng Bình. 1972-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1972	1975	3				81	42	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1771	H46.02.02.001.183.2168	Tập tài liệu xây dựng xí nghiệp khai thác đá Thanh Thủy, Tuyên Hoá tỉnh Quảng Bình. 1969-1971	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1971	29				121	112	Bình thường
1772	H46.02.02.001.184.2169	Bản vẽ thiết kế xây dựng XN khai thác đá Thanh Thủy tỉnh Quảng Bình	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt			1				8	1	Bình thường
1773	H46.02.02.001.184.2170	Tập tài liệu xây dựng xí nghiệp bát sứ tỉnh Quảng Bình. 1966-1968	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1968	24				90	97	Bình thường
1774	H46.02.02.001.184.2171	Tập tài liệu xây dựng nhà máy nghiền đá vôi tỉnh Quảng Bình. 1965	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1965	1				18	18	Bình thường
1775	H46.02.02.001.184.2172	Tập tài liệu xây dựng xưởng thủy tinh tỉnh Quảng Bình. 1965	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1965	2				38	33	Bình thường
1776	H46.02.02.001.184.2173	Tập tài liệu xây dựng Nhà máy xi măng lò đứng tỉnh Quảng Bình. 1967	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1967	5				54	49	Bình thường
1777	H46.02.02.001.184.2174	Tập tài liệu xây dựng xí nghiệp gạch ngói tỉnh Quảng Bình. 1969-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1975	14				36	41	Bình thường
1778	H46.02.02.001.184.2175	Tập tài liệu xây dựng xí nghiệp cơ khí 3/2 tỉnh Quảng Bình. 1968-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1974	14				24	20	Bình thường
1779	H46.02.02.001.184.2176	Tập tài liệu xây dựng nhà máy cơ khí 2/9 tỉnh Quảng Bình. 1965-1969	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1865	1969	28				201	208	Bình thường
1780	H46.02.02.001.184.2177	Tập tài liệu về xây dựng các công xưởng cơ khí, nông cụ huyện Minh Hoá, Quảng Ninh, Tuyên Hoá, Quảng Bình. 1966-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1974	20				63	82	Bình thường
1781	H46.02.02.001.184.2178	Tập tài liệu xây dựng nhà máy cơ khí Kiến Giang huyện Lệ Thủy tỉnh Quảng Bình. 1967-1969	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1969	9				45	36	Bình thường
1782	H46.02.02.001.184.2179	Tập tài liệu xây dựng xí nghiệp phốt phát tỉnh Quảng Bình. 1966-1968	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1968	12				70	95	Bình thường
1783	H46.02.02.001.184.2180	Tập tài liệu xây dựng nhà máy diêm Thống Nhất tỉnh Quảng Bình. 1965-1968	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1968	7				54	64	Bình thường
1784	H46.02.02.001.184.2181	Tập tài liệu về xây dựng phân xưởng ép dầu lạc và XN thực phẩm Thanh Hương I tỉnh Quảng Bình. 1966-1968	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1968	21				63	69	Bình thường
1785	H46.02.02.001.184.2182	Tập tài liệu về xây dựng phân xưởng ép dầu cao su thuộc XN xà phòng Sông Gianh tỉnh Quảng Bình. 1968	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1968	15				52	63	Bình thường
1786	H46.02.02.001.184.2183	Tập tài liệu xây dựng nhà máy sản xuất xà phòng tỉnh Quảng Bình. 1965-1968	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1968	10				38	44	Bình thường
1787	H46.02.02.001.184.2184	Quyết định, công văn, biên bản của Bộ Công nghiệp nhẹ, UBHC tỉnh về xây dựng Nhà máy rượu dàu, Nhà máy Giấy. 1965-1966	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1966	3				12	11	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1788	H46.02.02.001.184.2185	Tập tài liệu về xây dựng Nhà máy rượu Bồng Lai Bồ Trạch tỉnh Quảng Bình. 1965-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1974	26				93	119	Bình thường
1789	H46.02.02.001.184.2186	Tập tài liệu về xây dựng Nhà máy rượu đường Trường Sơn huyện Quảng Trạch tỉnh Quảng Bình. 1965-1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1970	20				79	71	Bình thường
1790	H46.02.02.001.185.2187	Tập tài liệu về xây dựng Nhà máy giấy Chiến Thắng tỉnh Quảng Bình. 1965-1969	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1969	25				187	223	Bình thường
1791	H46.02.02.001.185.2188	Tập tài liệu xây dựng Trạm trung tu ô tô Quảng Bình. 1966-1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1970	23				101	95	Bình thường
1792	H46.02.02.001.185.2189	Tập tài liệu xây dựng trạm tiểu trung tu máy kéo tỉnh Quảng Bình. 1966-1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1970	29				66	70	Bình thường
1793	H46.02.02.001.185.2190	Thiết kế xây dựng Trạm tiểu tu máy kéo huyện Quảng Trạch tỉnh Quảng Bình. 1970-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1974	11				148	147	Bình thường
1794	H46.02.02.001.185.2191	Tập tài liệu xây dựng Xí nghiệp muối Hiền sơn tỉnh Quảng Bình. 1963	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1963	1963	6				119	126	Bình thường
1795	H46.02.02.001.185.2192	Tập tài liệu xây dựng Xí nghiệp muối Hiền sơn tỉnh Quảng Bình. 1964-1965	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1964	1965	16				143	138	Bình thường
1796	H46.02.02.001.185.2193	Tập tài liệu xây dựng Xí nghiệp muối Hiền sơn tỉnh Quảng Bình. 1966-1967	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1967	23				138	152	Bình thường
1797	H46.02.02.001.185.2194	Tập tài liệu xây dựng Xí nghiệp muối Hiền sơn tỉnh Quảng Bình. 1968-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1974	18				116	103	Bình thường
1798	H46.02.02.001.186.2195	Tập tài liệu về xây dựng đồng muối của các huyện trong tỉnh Quảng Bình. (Diêm điền, Diêm Hải, thị xã Đồng Hới). 1965-1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1970	13				38	40	Bình thường
1799	H46.02.02.001.186.2196	Tập tài liệu về xây dựng đồng muối của các huyện trong tỉnh Quảng Bình. 1968-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1974	32				121	119	Bình thường
1800	H46.02.02.001.186.2197	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, Ty Kiến trúc Quảng Bình về xây dựng kiến thiết các công trình thuộc ngành kiến trúc. 1969-1971	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1971	10				49	56	Bình thường
1801	H46.02.02.001.186.2198	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, Ty Kiến trúc Quảng Bình về xây dựng bến Tiêm thuộc tỉnh Quảng Bình. 1970-1971	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1971	18				91	82	Bình thường
1802	H46.02.02.001.186.2199	Thiết kế xây dựng cảng Sông Gianh tỉnh Quảng Bình. 1969-1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1973	10				55	33	Bình thường
1803	H46.02.02.001.186.2200	Tập tài liệu của Bộ Giao thông, UBKH, Ty Giao thông Quảng Bình về kiến thiết xây dựng các công trình thuộc Ty Giao thông. 1971-1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1973	6				27	27	Bình thường

ke

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1804	H46.02.02.001.186.2201	Tập tài liệu của Bộ Giao thông, UBKH, Ty Giao thông Quảng Bình về công tác kiến thiết cơ bản giao thông. 1974-1976	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1976	28				56	57	Bình thường
1805	H46.02.02.001.186.2202	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, phòng kiến thiết cơ bản, Ty Giao thông về kiến thiết cơ bản các công trình của ngành giao thông. 1968-1969	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1969	11				58	57	Bình thường
1806	H46.02.02.001.186.2203	Thiết kế xây dựng XN phà ca-nô tỉnh Quảng Bình. 1965-1966 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1966	16				55	62	Bình thường
1807	H46.02.02.001.186.2204	Thiết kế xây dựng XN phà ca-nô tỉnh Quảng Bình. 1967-1970 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1970	32				110	141	Bình thường
1808	H46.02.02.001.186.2205	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, UBKH, Ty Thuỷ sản về kiến thiết xây dựng các công trình thuộc ngành thuỷ sản. 1965-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1969	27				100	111	Bình thường
1809	H46.02.02.001.187.2206	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, UBKH, Ty thuỷ sản về kiến thiết xây dựng các công trình thuộc ngành thuỷ sản. 1970-1976	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1969	19				68	72	Bình thường
1810	H46.02.02.001.187.2207	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, UBKH, về xây dựng XN đánh cá Nhật Lệ. 1971-1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1973	21				90	106	Bình thường
1811	H46.02.02.001.187.2208	Tập tài liệu về xây dựng XN đánh cá Nhật Lệ. 1971-1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1973	17				55	60	Bình thường
1812	H46.02.02.001.187.2209	Tập tài liệu của Tổng cục Lâm nghiệp, Chi cục Kiểm lâm, Ty Lâm nghiệp tỉnh về kiến thiết xây dựng trong ngành. 1969-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1975	24				60	63	Bình thường
1813	H46.02.02.001.187.2210	Quyết định và công văn của UBHC, UBKH tỉnh Quảng Bình về kiến thiết xây dựng cơ bản thuộc ngành lâm nghiệp. 1970-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1975	13				20	20	Bình thường
1814	H46.02.02.001.188.2211	Tập tài liệu về xây dựng xưởng mộc Minh Hoá tỉnh Quảng Bình. 1974-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1975	6				17	18	Bình thường
1815	H46.02.02.001.188.2212	Tập tài liệu về thiết kế, khôi phục, mở rộng XN cưa BTT, Ba Đồn, Ba Rền tỉnh Quảng Bình. 1965-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	195	26				75	76	Bình thường
1816	H46.02.02.001.188.2213	Tập tài liệu về xây dựng xí nghiệp đóng thuyền Quảng Bình. 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	1				23	22	Bình thường
1817	H46.02.02.001.188.2215	Tập tài liệu về xây dựng xưởng chế biến gỗ 1 của Ty Lâm nghiệp Quảng Bình. 1966-1969	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1969	6				30	34	Bình thường
1818	H46.02.02.001.188.2216	Tập tài liệu về xây dựng xưởng chế biến gỗ 2 của Ty Lâm nghiệp Quảng Bình. 1965-1969	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1969	13				33	28	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1819	H46.02.02.001.188.2217	Tập tài liệu về xây dựng xưởng sửa chữa cơ khí của Ty Lâm nghiệp Quảng Bình. 1969-1971	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1971	8				40	73	Bình thường
1820	H46.02.02.001.188.2218	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, Ty Nông nghiệp tỉnh Quảng Bình về xây dựng các công trình thuộc ngành nông nghiệp. 1965-1976	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1976	18				93	85	Bình thường
1821	H46.02.02.001.188.2219	Thiết kế xây dựng Trại lợn Sen Bàng tỉnh Quảng Bình. 1970-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1975	20				65	56	Bình thường
1822	H46.02.02.001.188.2220	Thiết kế xây dựng Trại lợn Đức Ninh tỉnh Quảng Bình. 1965-1971	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1971	20				68	60	Bình thường
1823	H46.02.02.001.188.2221	Tập tài liệu của Bộ Thủy lợi, UBHC, Ty Thủy lợi tỉnh Quảng Bình về xây dựng các công trình thủy nông. 1969-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1975	39				104	110	Bình thường
1824	H46.02.02.001.188.2221a	Tập tài liệu về xây dựng xưởng chế biến gỗ Quảng Bình	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1969	5				18	17	Bình thường
1825	H46.02.02.001.188.2222	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, Ty Thủy lợi, Chi hàng Kiến thiết tỉnh Quảng Bình về xây dựng các công trình hồ chứa nước. 1970-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1975	7				42	44	Bình thường
1826	H46.02.02.001.188.2223	Bản thuyết minh quyết toán của Ty Thủy lợi tỉnh Quảng Bình về xây dựng các công trình thủy lợi. 1971	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	4				29	30	Bình thường
1827	H46.02.02.001.188.2224	Tập tài liệu về xây dựng công trình Tiên Lãng- Quảng Bình. 1969-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1975	9				26	24	Bình thường
1828	H46.02.02.001.188.2225	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, Ty Thủy lợi về việc xây dựng các công trình thuộc ngành thủy lợi. 1969-1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1970	11				66	62	Bình thường
1829	H46.02.02.001.188.2226	Tập tài liệu của UBKH NN, Bộ Thủy lợi, UBHC tỉnh, Ty Thủy lợi về việc xây dựng các công trình thuộc ngành thủy lợi. 1974-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1975	18				55	45	Bình thường
1830	H46.02.02.001.188.2227	Tập tài liệu của UBKH, UBHC tỉnh, Ty Thủy lợi về việc xây dựng các công trình thuộc ngành thủy lợi. 1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1975	1975	7				28	28	Bình thường
1831	H46.02.02.001.188.2228	Tập tài liệu về xây dựng công trình thủy lợi Mỹ Trung Quảng Bình. 1973-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1975	1975	16				85	84	Bình thường
1832	H46.02.02.001.188.2229	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, Ty Văn hoá Thông tin Quảng Bình về xây dựng các công trình văn hoá. 1970-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1975	7				19	20	Bình thường
1833	H46.02.02.001.188.2230	Tập tài liệu về xây dựng xưởng sửa chữa truyền thanh tỉnh Quảng Bình. 1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1974	7				25	25	Bình thường
1834	H46.02.02.001.188.2231	Tập tài liệu về thiết kế xây dựng khu truyền thống tỉnh Quảng Bình. 1969-1971	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	42				88	98	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1835	H46.02.02.001.188.2232	Tập tài liệu về xây dựng Nhà máy hát nhân dân tỉnh Quảng Bình. 1963-1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	33				19	81	Bình thường
1836	H46.02.02.001.188.2233	Thiết kế xây dựng khách sạn quốc tế tỉnh Quảng Bình. 1969-1970 (tập I)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1970	43				154	166	Bình thường
1837	H46.02.02.001.188.2234	Thiết kế xây dựng khách sạn quốc tế tỉnh Quảng Bình. 1971-1975 (tập II)	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1975	30				72	80	Bình thường
1838	H46.02.02.001.189.2235	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, Chi hàng kiến thiết, Ty Giáo dục về việc xây dựng các công trình thuộc ngành giáo dục. 1970-1976	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1976	13				34	34	Bình thường
1839	H46.02.02.001.189.2236	Tập tài liệu của Bộ Nội vụ, UBHC tỉnh, Ty Thương binh về việc xây dựng các công trình thuộc ngành thương binh xã hội. 1970-1976	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1976	13				23	36	Bình thường
1840	H46.02.02.001.189.2237	Thiết kế xây dựng Bệnh viện tỉnh Quảng Bình. 1969-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1975	56				178	177	Bình thường
1841	H46.02.02.001.189.2238	Tập tài liệu về thiết kế xây dựng Bệnh viện Cu Ba tỉnh Quảng Bình. 1974-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1975	8				9	10	Bình thường
1842	H46.02.02.001.189.2239	Tập tài liệu về thiết kế xây dựng Viện điều dưỡng tỉnh Quảng Bình. 1969-1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1973	15				37	37	Bình thường
1843	H46.02.02.001.189.2240	Tập tài liệu về xây dựng các công trình thuộc Ty Y tế tỉnh Quảng Bình. 1965-1970	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1970	6				11	13	Bình thường
1844	H46.02.02.001.189.2241	Tập tài liệu về xây dựng các bệnh viện cấp huyện tỉnh Quảng Bình. 1965-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1974	20				52	53	Bình thường
1845	H46.02.02.001.189.2242	Thiết kế xây dựng XN dược phẩm tỉnh Quảng Bình. 1965-1971	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1971	44				153	155	Bình thường
1846	H46.02.02.001.189.2243	Tập tài liệu của Bộ Xây dựng, UBHC tỉnh về quy hoạch xây dựng thị xã Đồng Hới. 1970-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1975	16				73	74	Bình thường
1847	H46.02.02.001.189.2244	Tập tài liệu về quy hoạch xây dựng các thị trấn thuộc tỉnh Quảng Bình. 1967-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1974	11				80	34	Bình thường
1848	H46.02.02.001.189.2245	Thiết kế xây dựng Trường kinh tế KH tỉnh Quảng Bình. 1970-1971	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1971	24				57	57	Bình thường
1849	H46.02.02.001.189.2246	Tập tài liệu về xây dựng các trường sở thuộc tỉnh Quảng Bình. 1966-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1975	23				50	58	Bình thường
1850	H46.02.02.001.189.2247	Tập tài liệu về xây dựng các kho tàng tỉnh Quảng Bình. 1965-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1975	12				33	33	Bình thường
1851	H46.02.02.001.189.2248	Tập tài liệu xây dựng các công trình thuộc các huyện trong tỉnh Quảng Bình. 1970-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1975	9				19	19	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1852	H46.02.02.001.189.2249	Biểu điều tra của các huyện ở Quảng Bình về công tác xây dựng 10 năm. 1964-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1964	1974	1				53	1	Bình thường
1853	H46.02.02.001.189.2250	Tập quyết định của UBHC tỉnh về cấp đất xây dựng cho các cơ quan đơn vị trong tỉnh Quảng Bình. 1970-1971	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1971	56				75	82	Bình thường
1854	H46.02.02.001.189.2251	Tập văn bản của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành các huyện về việc điều tra xây dựng nông thôn. 1964-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1964	1974	6				29	32	Bình thường
1855	H46.02.02.001.189.2252	Tập tài liệu của Bộ Nội thương, UBHC tỉnh, Ty Thương nghiệp về việc xây dựng các công trình thuộc ngành thương nghiệp. 1971-1974	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1974	14				37	26	Bình thường
1856	H46.02.02.001.190.2253	Nghị quyết, chỉ thị, quyết định của các cơ quan TW về công tác vật tư. 1963-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1963	1970	12				70	71	Bình thường
1857	H46.02.02.001.190.2254	Thông tư, chỉ thị, quyết định của các cơ quan TW về công tác vật tư. 1971-1974	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1974	15				46	63	Bình thường
1858	H46.02.02.001.190.2255	Chỉ thị, quyết định và công văn của UBHC tỉnh, Ty vật tư về công tác vật tư. 1972-1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1972	1973	6				24	30	Bình thường
1859	H46.02.02.001.190.2256	Tập tài liệu của các cơ quan chuyên môn trong tỉnh Quảng Bình về kế hoạch vật tư. 1967-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1974	26				84	109	Bình thường
1860	H46.02.02.001.190.2257	Tập báo cáo của cơ quan chuyên môn trong tỉnh về công tác vật tư. 1962-1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1962	1974	8				88	76	Bình thường
1861	H46.02.02.001.190.2258	Kế hoạch phân phối vật tư của tỉnh Quảng Bình. 1974	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1974	5				82	84	Bình thường
1862	H46.02.02.001.190.2259	Tập tài liệu của PTT, các bộ, UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành về phân phối vật tư kỹ thuật. 1972-1974	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1972	1974	20				46	46	Bình thường
1863	H46.02.02.001.190.2260	Tập tài liệu của Bộ Vật tư UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành về phân phối vật tư kỹ thuật. 1968-1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1968	1971	24				34	53	Bình thường
1864	H46.02.02.001.190.2261	Tập quyết định của UBHC tỉnh về quản lý phân phối vật tư thiết bị và phương tiện vận tải. 1966-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1970	54				64	64	Bình thường
1865	H46.02.02.001.190.2262	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành về phân phối vật tư thiết bị và phương tiện vận tải. 1971-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1975	11				35	38	Bình thường
1866	H46.02.02.001.191.2263	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành về quản lý phân phối vật tư thiết bị và phương tiện vận tải. 1969-1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1969	1971	21				42	43	Bình thường
1867	H46.02.02.001.191.2264	Tập quyết định của UBHC tỉnh về phân phối vật tư địa phương. 1972-1974	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1972	1974	19				54	49	Bình thường
1868	H46.02.02.001.191.2265	Tập tài liệu của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành về phân phối vật tư địa phương. 1973	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1973	1973	25				35	42	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1869	H46.02.02.001. 191.2266	Thông tư, chỉ thị và công văn của UBHC, UBKH tỉnh Quảng Bình về quản lý và phân phối vật tư địa phương. 1974	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1974	9				19	19	Bình thường
1870	H46.02.02.001. 191.2267	Kế hoạch báo cáo và công văn của các ban, ngành tỉnh Quảng Bình về quản lý và phân phối vật địa phương. 1974	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1974	17				60	61	Bình thường
1871	H46.02.02.001. 191.2268	Báo cáo của Chi cục Thống kê, Công ty vật tư Quảng Bình về tồn kho xuất nhập vật tư. 1967-1973	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1967	1973	6				80	90	Bình thường
1872	H46.02.02.001. 191.2269	Báo cáo của Công ty vật tư Quảng Bình về tồn kho xuất nhập vật tư quý I- 1974 (tập I)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1974	12				160	178	Bình thường
1873	H46.02.02.001. 191.2270	Báo cáo của Công ty vật tư Quảng Bình về tồn kho xuất nhập vật tư quý II- 1974 (tập II)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1974	9				154	189	Bình thường
1874	H46.02.02.001. 191.2271	Báo cáo của Công ty vật tư Quảng Bình về tồn kho xuất nhập vật tư quý III- 1974 (tập III)	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1974	1974	4				54	70	Bình thường
1875	H46.02.02.001. 192.2272	Tập tài liệu của PTT, UBHC LKIV, các cơ quan Quảng Bình về việc tuyển chọn sắp xếp việc làm cho cán bộ CNV. 1950-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1950	1960	39				132	169	Bình thường
1876	H46.02.02.001. 192.2273	Tập tài liệu của các bộ, UBHC LKIV về công tác tiền lương. Năm 1955 - 1957	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1957	16				68	75	Bình thường
1877	H46.02.02.001. 192.2274	Tập tài liệu của PTT, các bộ, UBHC LKIV, phòng lao động tỉnh Quảng Bình về huy động điều hoà phân phối nhân công nhân lực. 1955-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1960	24				150	148	Bình thường
1878	H46.02.02.001. 192.2275	Tập tài liệu của PTT, các bộ, UBHC LKIV, về biên chế và báo cáo tổng hợp biên chế. 1957-1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1959	4				8	23	Bình thường
1879	H46.02.02.001. 192.2276	Tập tài liệu của PTT, Bộ Lao động về công tác tiền lương. 1958-1959	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1959	20				60	79	Bình thường
1880	H46.02.02.001. 192.2277	Tập tài liệu báo cáo, biên bản của UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành tỉnh Quảng Bình về công tác bảo hộ lao động. 1956-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1961	9				57	62	Bình thường
1881	H46.02.02.001. 192.2278	Tập tài liệu của UBHC LKIV, UBHC tỉnh các ty, ban, ngành về tiền lương cho cán bộ công nhân viên. 1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1958	11				45	51	Bình thường
1882	H46.02.02.001. 192.2279	Tập tài liệu của các bộ, UBHC LKIV về công tác lao động tiền lương. 1958-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1960	20				92	125	Bình thường
1883	H46.02.02.001. 192.2280	Tập kế hoạch và báo cáo sử dụng nhân lực của các cơ quan ngành thuộc tỉnh Quảng Bình. 1958-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1961	45				100	149	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1884	H46.02.02.001. 192.2281	Tập tài liệu của các bộ, UBHC tỉnh, các ty, ban, ngành Quảng Bình về tiền lương cho cán bộ công nhân viên. 1959-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1960	24				87	88	Bình thường
1885	H46.02.02.001. 192.2282	Tập báo cáo của phòng lao động tỉnh, các công trường xí nghiệp Quảng Bình về việc tuyển dụng công nhân. 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	8				25	38	Bình thường
1886	H46.02.02.001. 192.2283	Tập báo cáo của các cơ quan đơn vị thuộc tỉnh về dự kiến lương mới cho cán bộ công nhân viên. 1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1960	16				81	121	Bình thường
1887	H46.02.02.001. 193.2284	Tập tài liệu của các bộ, khu lao động, UBHC hướng dẫn chung về công tác bảo hộ lao động. 1955-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1961	29				87	127	Bình thường
1888	H46.02.02.001. 193.2285	Tập tài liệu của các bộ, UBHC LKIV, các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình về công tác đề phòng và bồi thường tai nạn lao động. 1955-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1961	20				41	44	Bình thường
1889	H46.02.02.001. 193.2286	Tập tài liệu của các bộ, UBHC tỉnh hướng dẫn về khen thưởng thi đua tăng năng xuất quy định chế độ tiền lương. 1956-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1960	23				125	163	Bình thường
1890	H46.02.02.001. 193.2287	Tập tài liệu của các bộ, UBHC LKIV, phòng lao động tỉnh Quảng Bình về trợ cấp bảo hiểm xã hội. 1956-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1960	18				42	47	Bình thường
1891	H46.02.02.001. 193.2288	Tập tài liệu của các bộ, UBHC tỉnh hướng dẫn việc thực hiện thuê mướn nhân công ở các công, nông trường, xí nghiệp. 1957-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1960	8				22	25	Bình thường
1892	H46.02.02.001. 193.2289	Tập tài liệu của các bộ, UBHC LKIV, UBHC tỉnh hướng dẫn về công tác phòng chống nóng rét. 1957-1964	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1960	16				26	36	Bình thường
1893	H46.02.02.001. 193.2290	Tập tài liệu của các bộ về việc xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật cho công nhân cơ khí. 1957-1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1964	4				124	132	Bình thường
1894	H46.02.02.001. 193.2291	Tập tài liệu của các bộ, ban quản lý xí nghiệp hướng dẫn chung về công tác tổ chức cải tiến quản lý kỹ thuật. 1958-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1958	1960	7				32	45	Bình thường
1895	H46.02.02.001. 193.2292	Biên bản của UBHC tỉnh về hội nghị kiểm tra thi hành luật lệ lao động. 1953	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1953	1953	2				11	12	Bình thường
1896	H46.02.02.001. 193.2293	Tập báo cáo của Phòng Lao động LKIV và tỉnh Quảng Bình về tổng kết công tác lao động. 1965-1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1970	5				120	84	Bình thường
1897	H46.02.02.001. 193.2294	Tập báo cáo của UBHC tỉnh và các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình về công tác phòng chống rét. 1957-1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1958	8				17	18	Bình thường
1898	H46.02.02.001. 193.2295	Báo cáo, biên bản của Phòng Lao động, các ty, ban, ngành thuộc tỉnh Quảng Bình về các vụ tai nạn lao động. 1957-1961	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1957	1961	29				83	106	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1899	H46.02.02.001.193.2296	Tập báo cáo về tình hình trợ cấp của các cơ quan ở tỉnh Quảng Bình. 1959-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1960	10				19	20	Bình thường
1900	H46.02.02.001.193.2297	Tập báo cáo về tình hình chính sách thương ở các cơ quan trong tỉnh Quảng Bình. 1954-1958	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1954	1958	2				50	50	Bình thường
1901	H46.02.02.001.193.2298	Danh sách cán bộ công nhân viên, danh sách cán bộ người miền Nam tại các cơ quan tỉnh Quảng Bình. 1955-1956	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1956	19				34	100	Bình thường
1902	H46.02.02.001.193.2299	Tập tài liệu của BCH TW Đảng, Ty Giáo dục tỉnh Quảng Bình về việc bổ túc văn hoá cho CBCNV. 1956-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1960	4				21	27	Bình thường
1903	H46.02.02.001.193.2299a	Tập Tài liệu của Phủ Thủ tướng, các bộ, Phòng Lao động Liên khu 4, các cơ quan thuộc tỉnh Quảng Bình hướng dẫn thực hiện phụ cấp khu vực năm 1956-1960	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1956	1960	34				72	76	Bình thường
1904	H46.02.02.001.194.2300	Tập tài liệu hướng dẫn về công tác điều tra tội ác chiến tranh ở Quảng Bình của PTT, UB điều tra tội ác của ĐQ Mỹ ở Việt Nam và Tổng cục Thống kê. 1966-1973	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1973	11				34	31	Bình thường
1905	H46.02.02.001.194.2301	Tập tài liệu về chương trình công tác và báo cáo công tác của ban điều tra tội ác chiến tranh tỉnh Quảng Bình. 1971-1972	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1972	5				11	15	Bình thường
1906	H46.02.02.001.194.2302	Tập thống kê về thiệt hại do chiến tranh gây ra của Chi cục Thống kê và Ban Điều tra tội ác chiến tranh tỉnh Quảng Bình. 1964-1973	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1964	1973	9				66	58	Bình thường
1907	H46.02.02.001.194.2303	Tập báo cáo ngăn ngừa của Ty Công an, Ban Điều tra tội ác và của các cơ quan đoàn thể trong tỉnh về hoạt động gây tội ác của ĐQ Mỹ tại địa phận Quảng Bình. 1955-1973	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1973	30				108	98	Bình thường
1908	H46.02.02.001.194.2304	Tập tài liệu của PTT hướng dẫn về hợp đồng kinh tế. 1960-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1960	1975	15				51	82	Bình thường
1909	H46.02.02.001.194.2305	Thông tư, chỉ thị của UBHC tỉnh về công tác hợp đồng kinh tế. 1965-1975	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1975	13				42	45	Bình thường
1910	H46.02.02.001.194.2306	Tập văn bản của Hội đồng trọng tài kinh tế NN, các bộ chỉ đạo hướng dẫn công tác hợp đồng kinh tế. 1966-1974	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1966	1974	12				48	81	Bình thường
1911	H46.02.02.001.194.2307	Tập văn bản của Hội đồng trọng tài kinh tế tỉnh Quảng Bình về công tác hợp đồng kinh tế. 1970-1976	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1976	25				135	160	Bình thường
1912	H46.02.02.001.194.2308	Báo cáo, biên bản và công văn của các ty, ban, ngành, các huyện thị về công tác hợp đồng kinh tế. 1970-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1975	18				78	84	Bình thường
1913	H46.02.02.001.194.2309	Tập văn bản hợp đồng nguyên tắc giữa UBHC tỉnh Quảng Bình với các bộ. 1970-1975	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1975	13				55	55	Bình thường

STT	Mã hồ sơ	Tiêu đề hồ sơ	THBQ	Chế độ sử dụng	Ngôn ngữ	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tổng số văn bản trong hồ sơ	Chú giải	Ký hiệu thông tin	Từ khoá	Số lượng tờ	Số lượng trang	Trình trạng vật lý
1914	H46.02.02.001.194.2310	Tập văn bản hợp đồng nguyên tắc của các cơ quan đơn vị trong tỉnh Quảng Bình. 1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	43				107	115	Bình thường
1915	H46.02.02.001.195.2311	Tập văn bản hợp đồng nguyên tắc của các cơ quan đơn vị trong tỉnh Quảng Bình. 1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	52				124	125	Bình thường
1916	H46.02.02.001.195.2312	Tập văn bản hợp đồng nguyên tắc của các cơ quan đơn vị trong tỉnh Quảng Bình. 1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	38				134	146	Bình thường
1917	H46.02.02.001.195.2313	Tập văn bản hợp đồng nguyên tắc của các cơ quan đơn vị trong tỉnh Quảng Bình. 1972-1974	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1972	1974	35				112	118	Bình thường
1918	H46.02.02.001.195.2314	Tập văn bản hợp đồng cụ thể của các cơ quan đơn vị trong tỉnh Quảng Bình. 1955-1969	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1955	1969	22				45	51	Bình thường
1919	H46.02.02.001.195.2315	Tập văn bản hợp đồng cụ thể của các cơ quan đơn vị trong và ngoài tỉnh Quảng Bình. 1970	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1970	1970	71				159	149	Bình thường
1920	H46.02.02.001.195.2316	Tập văn bản hợp đồng cụ thể của các cơ quan đơn vị trong tỉnh Quảng Bình. 1971	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1971	154				286	328	Bình thường
1921	H46.02.02.001.195.2317	Tập văn bản hợp đồng cụ thể của tỉnh Quảng Bình với các bộ và các tỉnh ngoài. 1971-1972	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1971	1972	13				22	26	Bình thường
1922	H46.02.02.001.195.2318	Tập văn bản hợp đồng cụ thể của các cơ quan đơn vị trong tỉnh Quảng Bình. 1972	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1972	1972	53				85	113	Bình thường
1923	H46.02.02.001.195.2319	Tập văn bản hợp đồng cụ thể giữa các ty với các huyện trong tỉnh Quảng Bình. 1972-1974	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1972	1974	13				37	39	Bình thường
1924	H46.02.02.001.195.2320	Tập tài liệu của PTT, Hội đồng Trọng tài kinh tế tỉnh, các cơ quan chuyên môn về các vụ vi phạm hội đồng kinh tế. 1965-1974	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1965	1974	23				74	80	Bình thường
1925	H46.02.02.001.195.2321	Tập tài liệu của Hội phổ biến khoa học kỹ thuật Quảng Bình. 1961-1966	Vĩnh viễn	Rộng rãi	Tiếng việt	1961	1966	9				101	113	Bình thường
1926	H46.02.02.001.195.2322	Tập tài liệu hướng dẫn công tác đo lường, quản lý đo lường và nhiệm vụ của phòng đo lường tỉnh Quảng Bình.	Lâu dài	Rộng rãi	Tiếng việt	1959	1975	16				53	58	Bình thường

Tổng: 1.926 hồ sơ công bố trong số 2.314 hồ sơ